

Hợp đồng giữa Công ty và Bên cho vay

Ngày Hiệu Lực: [•]

Ngày Cập Nhật Gần Nhất: [•]

Công ty Cổ phần Interloan (“**Công Ty**”) vận hành một giải pháp ứng dụng dựa trên công nghệ thông tin và hỗ trợ thông qua một nền tảng trực tuyến, nhằm kết nối và giao kết các hợp đồng vay giữa các bên vay và các bên cho vay tiềm năng.

Hợp đồng giữa Công ty và Bên cho vay (“**Bộ Điều Khoản**”) này sẽ áp dụng cho các bên cho vay tiềm năng (“**Bên Cho Vay**”) có nhu cầu sử dụng Dịch Vụ của Công Ty và đầu tư nguồn vốn của mình thông qua việc đưa ra Đề Nghị Cho Vay để đáp ứng các Yêu Cầu Khoản Vay do các bên vay tiềm năng đã đăng ký (“**Bên Vay**”) thực hiện trên Nền Tảng.

Vui lòng đọc kỹ Bộ Điều Khoản trước khi đăng ký Tài Khoản trên Nền Tảng hoặc sử dụng Dịch Vụ, trong đó quy định các quyền và nghĩa vụ pháp lý tương ứng của Bên Cho Vay và Công Ty liên quan đến Dịch Vụ.

1. CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 1.1 Bộ Điều Khoản này quy định thỏa thuận giữa Bên Cho Vay và Công Ty, đồng thời sẽ điều chỉnh việc truy cập và sử dụng Dịch Vụ của Bên Cho Vay. Bằng cách yêu cầu và/hoặc sử dụng Dịch Vụ, Bên Cho Vay đồng ý bị ràng buộc bởi Bộ Điều Khoản này. Nếu Bên Cho Vay không đồng ý với Bộ Điều Khoản này, vui lòng không chấp nhận/không nhấp vào nút đồng ý và ngừng truy cập và sử dụng Dịch Vụ.
- 1.2 Bộ Điều Khoản này bao gồm các điều khoản chung này và các phụ lục kèm theo (bao gồm Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay), cùng với Bộ Điều Khoản Của Nền Tảng và bất kỳ tài liệu nào khác do Công Ty cung cấp tại từng thời điểm liên quan đến các Sản Phẩm Vay cụ thể có thể được triển khai liên quan đến Dịch Vụ.
- 1.3 Bằng cách truy cập hoặc sử dụng Dịch Vụ, Bên Cho Vay xác nhận và đồng ý vô điều kiện và không thể hủy ngang rằng mình sẽ bị ràng buộc, và sẽ được coi là đã chấp nhận Bộ Điều Khoản này, Bộ Điều Khoản Của Nền Tảng, Hợp Đồng Vay được áp dụng, và bất kỳ thỏa thuận, tài liệu và chính sách nào khác có thể được áp dụng liên quan đến Dịch Vụ hoặc một Khoản Vay.
- 1.4 Bộ Điều Khoản này sẽ duy trì tính hiệu lực, ràng buộc và có khả năng thực thi kể từ ngày Bên Cho Vay chấp nhận hoặc đồng ý bị ràng buộc bởi Bộ Điều Khoản này, và sẽ tiếp tục có hiệu lực đầy đủ trong suốt thời gian Bên Cho Vay truy cập và sử dụng Nền Tảng và Dịch Vụ.

2. ĐỊNH NGHĨA

- 2.1 Trừ khi ngữ cảnh yêu cầu khác đi, các cụm từ dưới đây sẽ có ý nghĩa như sau tại Bộ Điều Khoản này:

“**Tài Khoản**” có nghĩa là tài khoản hợp lệ của một Người Dùng trên Nền Tảng;

“**Đơn Vị Liên Kết**” có nghĩa là, khi được sử dụng để tham chiếu đến một thực thể cụ thể, bất kỳ thực thể nào trực tiếp hoặc gián tiếp, hoặc thông qua một hoặc nhiều bên trung gian, sở hữu hoặc kiểm soát, được sở hữu hoặc bị kiểm soát bởi, hoặc thuộc quyền sở hữu chung hoặc kiểm soát chung với, thực thể cụ thể đó. Như được sử dụng ở đây, “**kiểm soát**” có nghĩa là quyền chỉ đạo

việc quản lý hoặc công việc của một thực thể thông qua quyền của cổ đông thiểu số hoặc cách khác và quyền sở hữu có nghĩa là quyền sở hữu hưởng lợi từ 50% trở lên đối với vốn có quyền biểu quyết của thực thể đó;

“**Pháp Luật Áp Dụng**” đề cập đến bất kỳ luật, pháp lệnh, nghị định, thông tư, quyết định, nghị quyết, quy định, lệnh, bản án được áp dụng nào, được ban hành bởi bất kỳ cơ quan chính phủ hoặc tòa án nào tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

“**Hạn Mức Khả Dụng**” có nghĩa là, đối với từng Sản Phẩm Vay, giá trị bằng tiền do Công Ty khuyến nghị để xác định giá trị tối đa của tất cả các Khoản Vay mà Bên Vay có thể đủ điều kiện vay từ Bên Cho Vay theo từng thời điểm đối với Sản Phẩm Vay đó. Hạn Mức Khả Dụng sẽ do Công Ty xác định như một phần của Dịch Vụ và sẽ được tự động áp dụng;

“**Bộ Điều Khoản Bên Vay**” có nghĩa là Bộ Điều Khoản Bên Vay áp dụng đối với Bên Vay cho việc sử dụng Dịch Vụ;

“**Phương Thức Giải Ngân**” có nghĩa là Các Nhà Cung Cấp Bên Thứ Ba được Công Ty chỉ định để thực hiện các khoản giải ngân Khoản Vay từ Bên Cho Vay cho Bên Vay, có thể bao gồm các ngân hàng, các nhà cung cấp dịch vụ thanh toán, và các đơn vị dịch vụ ví điện tử;

“**Ngày Đến Hạn**” có nghĩa là ngày đến hạn cho mỗi Khoản Trả Theo Kỳ, như được quy định trong Hợp Đồng Vay;

“**Cơ Quan Chính Phủ**” có nghĩa là bất kỳ cơ quan chính phủ hoặc cơ quan quản lý, cơ quan hành chính, tiền tệ, tài chính hoặc tư pháp, bất kỳ sở, ban, cơ quan chính quyền, tòa án, cơ quan hoặc sân giao dịch chứng khoán hoặc cơ quan thuế, hoặc bất kỳ cơ quan nào có quyền thực hiện quyền hành pháp hoặc quyền thuộc bất kỳ bản chất nào, hoặc bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức nào khác trong phạm vi mà các quy tắc, các quy định, tiêu chuẩn, yêu cầu, thủ tục, lệnh của cơ quan hoặc tổ chức khác đó có hiệu lực của Pháp Luật Áp Dụng;

“**Khoản Trả Theo Kỳ**” có nghĩa là số tiền mà Bên Vay phải trả cho Bên Cho Vay để hoàn trả một Khoản Vay, sẽ được xác định bằng cách chia tổng số tiền của Khoản Vay và Lãi Suất áp dụng cho Thời Hạn Cho Vay, và cộng thêm bất kỳ khoản Phí Vay được áp dụng nào;

“**Lãi Suất**” có nghĩa là số tiền lãi tính trên số tiền gốc của Khoản Vay mà Bên Vay phải trả cho Bên Cho Vay, được tích lũy vào (các) Ngày Đến Hạn đã được thỏa thuận cho mỗi Khoản Trả Theo Kỳ như được quy định trong Hợp Đồng Vay liên quan;

“**Bên Cho Vay**” có nghĩa là bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào được đăng ký trên Nền Tảng với mục đích đầu tư bằng cách cấp Khoản Vay cho Bên Vay;

“**Khoản Vay**” có nghĩa là (những) số tiền mà Bên Vay vay từ Bên Cho Vay được ghi nhận trong Hợp Đồng Vay được ký kết trực tiếp giữa Bên Vay và Bên Cho Vay và được tạo điều kiện thực hiện thông qua Nền Tảng;

“**Hợp Đồng Vay**” có nghĩa là hợp đồng vay được ký kết giữa một Bên Vay và một Bên Cho Vay để làm bằng chứng cho việc thực hiện một Khoản Vay liên quan đến một Sản Phẩm Vay, về cơ bản theo hình thức như được nêu trong Phụ lục B, và có thể được sửa đổi và cập nhật vào từng thời điểm, phiên bản áp dụng mới nhất có thể được tìm thấy trên Nền Tảng;

“**Phí Vay**” có nghĩa là bất kỳ khoản phí nào mà Bên Vay có thể phải trả cho Bên Cho Vay trong quá trình nhận Khoản Vay từ Bên Cho Vay (bao gồm nhưng không giới hạn ở phí trễ hạn thanh toán, phí trả trước hạn, phí hạn mức tín dụng dự phòng, phí cam kết, phí sắp xếp và bất kỳ khoản phí nào khác được Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam cho phép tại từng thời điểm) nhưng không bao gồm Lãi Suất, như được quy định trong mỗi Hợp Đồng Vay;

“**Hạn Mức Vay**” có nghĩa là, đối với từng Bên Vay, các hạn mức theo quy định pháp luật được áp dụng theo Quyết định số 2866/QĐ-NHNN, theo đó yêu cầu dư nợ tối đa của mỗi Bên Vay trên Nền Tảng là 100 triệu đồng, và tổng dư nợ tối đa của mỗi Bên Vay trên tất cả các nền tảng cho vay ngang hàng tham gia Cơ Chế Thử Nghiệm là 400 triệu đồng.

“**Thời Hạn Cho Vay**” có nghĩa là thời hạn của Khoản Vay do Bên Vay lựa chọn đối với mỗi Khoản Vay, phụ thuộc vào thời hạn vay tối đa được cho phép theo Pháp Luật Áp Dụng, bao gồm cả cơ chế thử nghiệm. Trong mọi trường hợp, thời hạn của mỗi Khoản Vay sẽ không vượt quá hai (02) năm, trừ khi được Pháp Luật Áp Dụng cho phép khác;

“**Sản Phẩm Vay**” có nghĩa là loại Khoản Vay mà Bên Vay đang nhận được từ Bên Cho Vay liên quan đến Dịch Vụ, như được mô tả trong Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay, được áp dụng cho Sản Phẩm Vay đó.

“**Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay**” có nghĩa là các điều khoản bổ sung áp dụng cho từng Sản Phẩm Vay tương ứng mà theo đó Bên Vay dự định nhận Khoản Vay, như được quy định tại Phụ lục A và như được sửa đổi và cập nhật vào từng thời điểm, phiên bản áp dụng mới nhất có thể được tìm thấy trên Nền Tảng;

“**Yêu Cầu Khoản Vay**” có nghĩa là yêu cầu của Bên Vay đối với Khoản Vay theo một Sản Phẩm Vay được gửi cho các Bên Cho Vay tiềm năng thông qua Nền Tảng, trong đó nêu rõ mức Lãi Suất áp dụng đề xuất và mọi Phí Vay cũng như Phí Nền Tảng liên quan;

“**Dữ Liệu Cá Nhân**” có nghĩa là, liên quan đến Bên Vay, bất kỳ dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm nào theo Luật Bảo Vệ Dữ Liệu Cá Nhân (LBVDLCN) (Luật số 91/2025/QH15) và Nghị định số 356/2025/NĐ-CP, chẳng hạn như tên, tuổi, ảnh, dấu vân tay, dữ liệu sinh trắc học khác (ví dụ nhận dạng khuôn mặt và nhận dạng giọng nói), số điện thoại di động, dữ liệu sử dụng điện thoại di động, dữ liệu sử dụng thiết bị di động, chi tiết về việc làm, thu nhập, dữ liệu tài chính, hồ sơ tài chính, tình trạng tín dụng, lịch sử thanh toán khoản vay và các thông tin khác liên quan đến Bên Vay như có thể được yêu cầu vào từng thời điểm;

“**Nền Tảng**” có nghĩa là nền tảng công nghệ trung gian do Công Ty vận hành, qua đó các Bên Vay và các Bên Cho Vay tiềm năng có thể truy cập Dịch Vụ, và bao gồm bất kỳ nền tảng, ứng dụng, cổng thông tin, trang thông tin điện tử và/hoặc phương tiện nào khác từ các bên khác hợp tác với Công Ty để cung cấp cho khách hàng của họ quyền truy cập vào Dịch Vụ;

“**Phí Nền Tảng**” có nghĩa là các khoản phí mà Bên Vay phải trả cho Nền Tảng để sử dụng Dịch Vụ, như được quy định trong Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay có liên quan và được cập nhật vào từng thời điểm;

“**Bộ Điều Khoản Của Nền Tảng**” có nghĩa là Bộ Điều Khoản Dịch Vụ và các chính sách khác trên Nền Tảng, như được sửa đổi và cập nhật vào từng thời điểm, các phiên bản áp dụng mới nhất có thể được tìm thấy trên Nền Tảng và được coi là bao gồm và là một phần không thể tách rời của Bộ Điều Khoản này;

“**Chính Sách Quyền Riêng Tư**” có nghĩa là chính sách quyền riêng tư của Công Ty, như được sửa đổi và cập nhật vào từng thời điểm, phiên bản mới nhất có thể được tìm thấy trên Nền Tảng;

“**Việc Đăng Ký**” có nghĩa là việc đăng ký của Bên Cho Vay để truy cập Dịch Vụ trên Nền Tảng;

“**Đợt Hoàn Trả**” có nghĩa là là việc thanh toán của Bên Vay cho Bên Cho Vay đối với các khoản tiền đến hạn theo Hợp Đồng Vay liên quan đến một Khoản Vay, bao gồm số tiền của Khoản Vay, Lãi Suất, và các Khoản Phí Vay áp dụng nếu có, được thực hiện theo định kỳ dưới hình thức các khoản trả theo kỳ, với khoảng thời gian và tần suất thanh toán được xác định phù hợp với Thời Hạn Vay;

“**Các Phương Thức Hoàn Trả**” có nghĩa là các phương thức thanh toán được Công ty chấp nhận và cung cấp trên Nền Tảng, thông qua các ngân hàng hoặc các nhà cung cấp dịch vụ thanh toán bên thứ ba do Công ty chỉ định, nhằm hỗ trợ việc thanh toán từ Bên Vay cho Bên Cho Vay;

“**Cơ Chế Thử Nghiệm**” nghĩa là cơ chế thử nghiệm pháp lý theo Nghị định số 94/2025/NĐ-CP;

“**Dịch Vụ**” có nghĩa là dịch vụ cho vay ngang hàng do Công Ty cung cấp cho các Người Dùng thông qua Nền Tảng;

“**Bộ Điều Khoản Dịch Vụ**” có nghĩa là các điều khoản và điều kiện tương ứng điều chỉnh quyền truy cập của một Người Dùng vào Dịch Vụ và Nền Tảng, như được sửa đổi và cập nhật vào từng thời điểm, phiên bản áp dụng mới nhất có thể được tìm thấy trên Nền Tảng;

“**Các Nhà Cung Cấp Bên Thứ Ba**” có nghĩa là các nhà cung cấp dịch vụ bên thứ ba được Công Ty ủy quyền và thuê để thực hiện một số dịch vụ nhất định để hỗ trợ Dịch Vụ; và

“**Người Dùng**” có nghĩa là Bên Vay và/hoặc Bên Cho Vay, tùy từng trường hợp.

2.2 Trong Bộ Điều Khoản này, các tiêu đề, các tiêu đề in đậm và từ ngữ in đậm chỉ nhằm mục đích thuận tiện và không ảnh hưởng đến việc giải thích Bộ Điều Khoản này, trừ khi ngữ cảnh yêu cầu khác:

- (a) các từ số ít bao gồm số nhiều và ngược lại;
- (b) các từ có giống bao gồm bất kỳ giống nào;
- (c) các từ loại và các dạng ngữ pháp khác của một từ hoặc cụm từ được định nghĩa trong Bộ Điều Khoản này có ý nghĩa tương ứng;
- (d) một cụm từ chỉ một thể nhân bao gồm bất kỳ công ty, công ty hợp danh, liên doanh, hiệp hội hoặc cơ quan doanh nghiệp nào khác và bất kỳ cơ quan chính phủ nào;
- (e) tham chiếu đến bất kỳ điều gì (bao gồm, nhưng không giới hạn, bất kỳ quyền nào) bao gồm một phần của điều đó, nhưng không có nội dung nào trong Điều khoản này ngụ ý rằng việc thực hiện một phần nghĩa vụ cấu thành việc thực hiện nghĩa vụ;
- (f) tham chiếu đến một điều, khoản, đoạn, bên hoặc Phụ lục là tham chiếu đến một điều, khoản, đoạn, bên, hoặc Phụ lục của Bộ Điều Khoản này và tham chiếu đến Bộ Điều Khoản này bao gồm tham chiếu tới bất kỳ điều, khoản, đoạn, bên hoặc Phụ lục nào;

- (g) tham chiếu đến một đạo luật, nghị định, quy định, công bố, pháp lệnh hoặc quy chế bao gồm tất cả các đạo luật, quy định, công bố, pháp lệnh hoặc quy chế sửa đổi, hợp nhất hoặc thay thế tài liệu đó, và tham chiếu đến một đạo luật bao gồm tất cả các nghị định, quy định, công bố, pháp lệnh và quy chế được ban hành theo đạo luật đó;
- (h) tham chiếu đến một tài liệu bao gồm tất cả các sửa đổi hoặc bổ sung, hoặc thay thế hoặc ký mới tài liệu đó; và
- (i) tham chiếu đến một Bên bao gồm những người kế nhiệm và những người được chuyển nhượng được phép của Bên đó.

3. DỊCH VỤ

3.1 Công Ty có thể thực hiện các dịch vụ sau đây cho Bên Cho Vay như một phần của Dịch Vụ, bao gồm nhưng không giới hạn ở:

- (a) cho phép Bên Cho Vay tạo lập và duy trì Tài Khoản của mình trên Nền Tảng;
- (b) cung cấp thông tin về Bên Vay tiềm năng (bao gồm các chỉ số rủi ro và các đánh giá do Công Ty thực hiện) cho Bên Cho Vay nhằm hỗ trợ Bên Cho Vay xem xét các Yêu Cầu Khoản Vay đó;
- (c) tạo điều kiện cho việc khớp Bên Vay và Bên Cho Vay thông qua Nền Tảng theo Bộ Điều Khoản này;
- (d) cung cấp bảng điều khiển, sao kê, thông báo và dịch vụ hỗ trợ khách hàng liên quan đến việc sử dụng Nền Tảng, các Khoản Vay đã được giải ngân và việc nhận các Đợt Hoàn Trả của Bên Cho Vay.
- (e) tạo điều kiện cho việc giao kết Hợp Đồng Vay dưới phương thức điện tử giữa Bên Vay và (các) Bên Cho Vay;
- (f) tạo điều kiện cho việc truyền tải kỹ thuật các chỉ dẫn liên quan đến giải ngân các số tiền của Khoản Vay và thanh toán các số tiền của Đợt Hoàn Trả thông qua các đối tác ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, và/hoặc ví điện tử được chỉ định được cấp phép hợp lệ;
- (g) cung cấp hỗ trợ hành chính và kỹ thuật cho các Bên Cho Vay để tạo điều kiện cho việc trả nợ và thu hồi đối với các Khoản Vay, bao gồm gửi lời nhắc, cung cấp sao kê, cho phép các phương án trả nợ có cấu trúc, và truyền tải kỹ thuật các chỉ dẫn đến các đại lý thu hồi nợ để tạo điều kiện cho việc thu hồi các khoản nợ quá hạn mà các Bên Vay phải trả cho các Bên Cho Vay; và
- (h) các dịch vụ phụ trợ, kỹ thuật hoặc hành chính khác mà Công Ty có thể cung cấp vào từng thời điểm trong phạm vi được Pháp Luật Áp Dụng cho phép.

3.2 Bên Cho Vay thừa nhận và đồng ý rằng Dịch Vụ chỉ được cung cấp như một nền tảng công nghệ và dịch vụ thị trường để cho phép các Bên Vay và các Bên Cho Vay kết nối với nhau và giao dịch trực tiếp.

- 3.3 Công Ty có thể, theo toàn quyền quyết định riêng của mình và bất kỳ lúc nào, từ chối, tạm ngừng, giới hạn, đặt điều kiện, hoặc ngừng cung cấp bất kỳ phần nào của Dịch Vụ cho Bên Cho Vay, bao gồm cả khả năng xem xét và/hoặc gửi các đề nghị đối với các Yêu Cầu Khoản Vay của Bên Vay và/hoặc truy cập các Sản Phẩm Vay hoặc tính năng nhất định trên Nền Tảng, khi Công Ty cho rằng hành động đó là cần thiết hoặc phù hợp để quản lý rủi ro, vì lý do pháp lý, quy định, kỹ thuật, hoạt động hoặc kinh doanh.
- 3.4 Bên Cho Vay thừa nhận rằng Dịch Vụ được cung cấp như một phần của mô hình cho vay ngang hàng được thực hiện theo khuôn khổ pháp lý thử nghiệm do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành, và có thể bị giới hạn, điều chỉnh, tạm ngừng hoặc chấm dứt theo các yêu cầu pháp lý hoặc chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc các Cơ Quan Chính Phủ khác.
- 3.5 Bên Cho Vay xác nhận và đồng ý một cách rõ ràng rằng:
- (a) mọi Khoản Vay đều được thực hiện trực tiếp bởi Bên Cho Vay đã đăng ký cho Bên Vay theo các Hợp Đồng Vay độc lập, được giao kết theo nguyên tắc thị trường, phù hợp với các ủy quyền mà Bên Cho Vay đã cấp cho Công Ty theo Bộ Điều Khoản này, và với các ủy quyền mà Bên Vay đã cấp cho Công Ty theo Bộ Điều Khoản Bên Vay riêng biệt;
 - (b) Công Ty không phải là một bên trong bất kỳ Hợp Đồng Vay nào được ký kết giữa Bên Vay và bất kỳ Bên Cho Vay nào;
 - (c) mọi nghĩa vụ đối với Đợt Hoàn Trả liên quan đến một Khoản Vay sẽ hoàn toàn do Bên Vay chịu, theo và phù hợp với Hợp Đồng Vay tương ứng, và Công Ty không chịu trách nhiệm đối với các nghĩa vụ đó;
 - (d) Bên Cho Vay chịu trách nhiệm hoàn toàn trong việc tìm kiếm và sử dụng các tư vấn pháp lý, kế toán, tuân thủ và thuế liên quan đến các Hợp Đồng Vay và Khoản Vay mà Bên Cho Vay tham gia theo Bộ Điều Khoản này;
 - (e) Công Ty không nhận bất kỳ trách nhiệm tư vấn hoặc nghĩa vụ ủy thác nào đối với bất kỳ Bên Cho Vay nào liên quan đến việc đưa ra các Đề Nghị Cho Vay với tư cách là một khoản đầu tư, và cũng không cung cấp cho Bên Cho Vay bất kỳ tư vấn pháp lý, kế toán, tuân thủ hay thuế nào;
 - (f) không nội dung nào trong Bộ Điều Khoản này được hiểu là tạo lập mối quan hệ hợp danh, liên doanh, ủy thác, lao động hoặc đại diện giữa Công Ty và Bên Cho Vay, hoặc giữa Công Ty và bất kỳ Bên Vay nào;
 - (g) Công Ty không hoạt động với tư cách là đại lý, người đại diện hoặc người được ủy thác của Bên Cho Vay hoặc của bất kỳ Bên Vay nào liên quan đến bất kỳ giao dịch Cho vay nào, ngoại trừ phạm vi rất hạn chế được nêu rõ trong Bộ Điều Khoản này cho các chức năng kỹ thuật hoặc hành chính cụ thể; và
 - (h) Công Ty không chịu trách nhiệm đối với tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ hoặc trung thực của bất kỳ dữ liệu, chi tiết hay thông tin nào (bao gồm Dữ Liệu Cá Nhân) do Bên Vay hoặc Bên Cho Vay cung cấp hoặc đăng tải, bao gồm nhưng không giới hạn ở thông tin liên quan đến việc sử dụng Khoản Vay.
- 3.6 Không giới hạn tính tổng quát của những điều đã nêu trên, Công Ty không:

- (a) bảo đảm rằng Bên Cho Vay sẽ được khớp thành công với bất kỳ Yêu Cầu Khoản Vay nào;
- (b) bảo đảm về hành vi, khả năng thực hiện nghĩa vụ hoặc khả năng thanh toán của bất kỳ Bên Vay nào;
- (c) bảo đảm việc hoàn trả thành công bất kỳ Khoản Vay nào bởi Bên Vay; hoặc
- (d) chịu bất kỳ rủi ro tín dụng, rủi ro vỡ nợ, rủi ro thanh khoản hoặc rủi ro đối tác nào liên quan đến bất kỳ Khoản Vay nào.

4. ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN VÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CỦA BÊN CHO VAY

4.1 Để đáp ứng đủ điều kiện được cấp quyền truy cập sử dụng Dịch Vụ, Bên Cho Vay phải:

- (a) nếu Bên Cho Vay là thể nhân:
 - (i) ít nhất mười tám (18) tuổi và có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi để thực hiện và giao kết thỏa thuận với Công Ty và Bên Vay, cũng như để sử dụng Nền Tảng và Dịch Vụ theo tất cả các Pháp Luật Áp Dụng;
 - (ii) là công dân nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và đang cư trú tại Việt Nam; và
 - (iii) có thể Căn cước công dân được cơ quan nhà nước cấp có gắn chip hợp lệ;
- (b) nếu Bên Cho Vay là thực thể kinh doanh hoặc doanh nghiệp:
 - (i) được đăng ký hợp pháp tại Việt Nam;
 - (ii) có giấy phép hoạt động hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hợp lệ do Cơ Quan Chính Phủ tại Việt Nam cấp và xuất trình giấy phép hoặc giấy chứng nhận này cho Công Ty khi được yêu cầu;
 - (iii) cá nhân thay mặt Bên Cho Vay thực hiện việc đăng ký ("**Người Đại Diện Được Ủy Quyền**") phải:
 - (1) ít nhất mười tám (18) tuổi và có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi;
 - (2) là công dân nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và đang cư trú tại Việt Nam;
 - (3) là người đại diện theo pháp luật của Bên Cho Vay, như được ghi nhận trong giấy phép hoạt động hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hợp lệ được ban hành gần nhất của Bên Cho Vay; và
 - (iv) Bên Cho Vay có thể được yêu cầu ký kết thêm các thỏa thuận bổ sung với Công Ty để chứng minh ý định cung cấp Khoản Vay cho Bên Vay trên Nền Tảng;

- (c) có Tài Khoản hợp lệ trên Nền Tảng, và quyền truy cập Dịch Vụ của Bên Cho Vay chưa từng bị tạm ngừng hoặc chấm dứt trước đó;
- (d) cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết (bao gồm thông tin cá nhân như họ tên, số và thông tin trên giấy tờ tùy thân, địa chỉ cư trú và địa chỉ nhận bưu phẩm, số điện thoại di động, địa chỉ thư điện tử, thông tin về phương thức liên hệ ưu tiên) một cách trung thực, chính xác và hợp lệ, theo yêu cầu của Công Ty để hoàn tất quy trình xác minh khách hàng ("**Quy Trình KYC**"), quy trình này có thể được thực hiện bởi Các Nhà Cung Cấp Bên Thứ Ba;
- (e) thành công hoàn tất và vượt qua Quy Trình KYC, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc xác minh danh tính, xác minh và ghi nhận chủ sở hữu hưởng lợi, quét sinh trắc học khuôn mặt và các quy trình xác thực đa yếu tố;
- (f) không phá sản hoặc mất khả năng thanh toán, và không biết bất kỳ sự kiện và/hoặc tình huống nào có thể dẫn đến tình trạng phá sản hoặc mất khả năng thanh toán của Bên Cho Vay trong thời hạn của một Khoản Vay;
- (g) không thuộc đối tượng chịu bất kỳ biện pháp trừng phạt, hạn chế hình sự, biện pháp cưỡng chế thi hành hoặc lệnh cấm của cơ quan quản lý nào có thể hạn chế việc tham gia Dịch Vụ;
- (h) không sử dụng Dịch Vụ hoặc chấp nhận bất kỳ Yêu Cầu Khoản Vay nào hoặc cung cấp Cam Kết Cho Vay để đáp ứng một Yêu Cầu Khoản Vay nhân danh bất kỳ người nào khác; và
- (i) đáp ứng bất kỳ tiêu chí nào khác do Công Ty, theo toàn quyền quyết định của Công Ty, quy định tại từng thời điểm,

(sau đây gọi chung là "**Tiêu Chí Đủ Điều Kiện**").

- 4.2 Bằng việc đăng ký và tiếp tục sử dụng Dịch Vụ, Bên Cho Vay cam đoan và bảo đảm rằng tất cả các Tiêu Chí Đủ Điều Kiện đều được đáp ứng. Công Ty bảo lưu quyền, vào bất kỳ thời điểm nào và theo toàn quyền quyết định của Công Ty, thiết lập và sửa đổi Tiêu Chí Đủ Điều Kiện.
- 4.3 Việc Bên Cho Vay đủ điều kiện hay không sẽ được Công Ty đánh giá và quyết định trên cơ sở liên tục theo toàn quyền quyết định của Công Ty. Công Ty bảo lưu quyền từ chối, tạm ngừng hoặc chấm dứt việc cung cấp Dịch Vụ nếu Bên Cho Vay không đáp ứng bất kỳ Tiêu Chí Đủ Điều Kiện nào. Việc từ chối, tạm ngừng hoặc chấm dứt như vậy có thể dẫn đến việc Bên Cho Vay không còn được phép đề nghị Khoản Vay cho Bên Vay thông qua Nền Tảng, tuy nhiên không ảnh hưởng đến các quyền hiện hữu của Bên Cho Vay đối với các Khoản Vay đang tồn tại tại thời điểm đó.
- 4.4 Bên Cho Vay theo đây ủy quyền cho Công Ty thực hiện, trực tiếp hoặc thông qua các bên thứ ba, mọi hoạt động xác minh cần thiết nhằm kiểm tra danh tính và tình trạng chủ sở hữu hưởng lợi của Bên Cho Vay (nếu có), thực hiện kiểm tra tín dụng, xác nhận thông tin tài khoản ngân hàng, và đánh giá khả năng của Bên Cho Vay trong việc cung cấp Cam Kết Cho Vay cho (các) Khoản Vay.
- 4.5 Bên Cho Vay cam đoan và bảo đảm, trên cơ sở liên tục, rằng:
 - (a) mọi thông tin cung cấp cho Công Ty trong suốt quá trình sử dụng Dịch Vụ đều trung thực, đầy đủ, chính xác và không gây hiểu nhầm;

- (b) Bên Cho Vay, hoặc trong trường hợp Bên Cho Vay là doanh nghiệp thì Người Đại Diện Được Ủy Quyền thay mặt Bên Cho Vay, có đầy đủ năng lực pháp luật và thẩm quyền để chấp thuận Bộ Điều Khoản này và bất kỳ Hợp Đồng Vay nào, cũng như để thực hiện các nghĩa vụ của Bên Cho Vay theo Bộ Điều Khoản này và Hợp Đồng Vay;
- (c) các khoản tiền do Bên Cho Vay cung cấp liên quan đến Cam Kết Cho Vay là các khoản tiền Bên Cho Vay có được một cách hợp pháp, không vi phạm bất kỳ Pháp Luật Áp Dụng nào, bao gồm nhưng không giới hạn ở các quy định về phòng, chống rửa tiền;
- (d) Bên Cho Vay và (các) chủ sở hữu hưởng lợi của Bên Cho Vay không thuộc đối tượng đang bị điều tra, chịu bất kỳ biện pháp trừng phạt, hạn chế hình sự, thủ tục phá sản hoặc lệnh cấm của cơ quan quản lý nào;
- (e) Bên Cho Vay đã công bố đầy đủ mọi thông tin trọng yếu có thể ảnh hưởng đến việc đủ điều kiện tham gia, đánh giá tín dụng hoặc đánh giá tuân thủ của Bên Cho Vay; và
- (f) Bên Cho Vay đồng ý để Công Ty xác minh các thông tin nêu trên với bất kỳ bên thứ ba có liên quan nào.

4.6 Bên Cho Vay thừa nhận rằng Công Ty dựa vào những cam đoan này khi cho phép truy cập vào Dịch Vụ và tạo điều kiện cho bất kỳ Khoản Vay nào trên Nền Tảng, và bất kỳ thay đổi nào đối với các cam đoan tại đây có thể dẫn đến việc Công Ty từ chối, tạm ngừng hoặc chấm dứt Dịch Vụ. Việc từ chối, tạm ngừng hoặc chấm dứt như vậy có thể dẫn đến việc Bên Cho Vay không còn được phép đề nghị Khoản Vay cho Bên Vay thông qua Nền Tảng (bao gồm cả các Khoản Vay mà Bên Cho Vay đã cung cấp Cam Kết Cho Vay nhưng chưa được giải ngân cho Bên Vay), tuy nhiên không ảnh hưởng đến các quyền hiện hữu của Bên Cho Vay đối với các Khoản Vay đang tồn tại tại thời điểm đó.

5. CƠ CHẾ KHÓP VÀ CẤP KHOẢN VAY

5.1 Trong phần cài đặt Tài Khoản, Bên Cho Vay có thể lựa chọn:

- (a) xác định rõ các tiêu chí Khoản Vay áp dụng cho Tài Khoản của mình, bao gồm mức độ chấp nhận rủi ro đối với các Bên Vay tiềm năng ("**Khoản Vay Ưu Tiên**"); và
- (b) kích hoạt tính năng "đầu tư tự động".

5.2 Nếu Bên Cho Vay **không** kích hoạt tính năng "đầu tư tự động":

- (a) Bên Cho Vay phải duyệt thủ công các Yêu Cầu Khoản Vay được hiển thị cho Bên Cho Vay trên Nền Tảng; các Yêu Cầu Khoản Vay này có thể nằm ngoài phạm vi Khoản Vay Ưu Tiên cụ thể;
- (b) Bên Cho Vay phải xem xét cẩn trọng các thông tin trong đó trước khi đưa ra Đề Nghị Cho Vay đối với một Yêu Cầu Khoản Vay; và
- (c) nếu Bên Cho Vay quyết định đưa ra đề nghị, Bên Cho Vay có thể quy định cụ thể số tiền tối đa mà Bên Cho Vay sẵn sàng cấp cho Yêu Cầu Khoản Vay đó (có thể thấp hơn giá trị số tiền Khoản Vay được yêu cầu).

- 5.3 Nếu Bên Cho Vay kích hoạt tính năng “đầu tư tự động”:
- (a) Công Ty sẽ áp dụng thuật toán để xác định các Yêu Cầu Khoản Vay phù hợp tương ứng với Khoản Vay Ưu Tiên do Bên Cho Vay thiết lập, và Bên Cho Vay sẽ tự động đưa ra đề nghị cho vay đối với các Yêu Cầu Khoản Vay đó mà không cần bất kỳ thao tác lựa chọn hay hành động thủ công nào của Bên Cho Vay;
 - (b) các đề nghị cho vay chỉ được thực hiện thay mặt Bên Cho Vay nếu (i) có Cam Kết Cho Vay đầy đủ do Bên Cho Vay cung cấp cho Nền Tảng để tài trợ cho Yêu Cầu Khoản Vay và (ii) Hạn Mức Vay và Hạn Mức Khả Dụng của Bên Vay tại thời điểm đó vẫn còn đủ để Bên Vay có thể chấp nhận một Khoản Vay trên Nền Tảng; và
 - (c) các Đợt Hoàn Trả và Phí Vay mà Bên Cho Vay nhận được, nếu được Bên Cho Vay đồng ý, có thể được tự động tái đầu tư để cấp cho các Yêu Cầu Khoản Vay trong tương lai.
- 5.4 Mỗi Bên Cho Vay có thể đưa ra một đề nghị để đáp ứng toàn bộ hoặc một phần một Yêu Cầu Khoản Vay. Nếu Bên Cho Vay đã kích hoạt tính năng “đầu tư tự động”, thuật toán trên Nền Tảng sẽ tự động đưa ra đề nghị với giá trị tương ứng với mức thấp hơn giữa: (a) số tiền Khoản Vay theo Yêu Cầu Khoản Vay; và (b) số dư còn lại trong Hạn Mức Vay của Bên Vay và Hạn Mức Khả Dụng để chấp nhận một Khoản Vay trên Nền Tảng.
- 5.5 Nếu Bên Cho Vay mong muốn đưa ra đề nghị đối với một Yêu Cầu Khoản Vay của Bên Vay (dù là một phần hay toàn bộ), Bên Cho Vay trước hết được yêu cầu cam kết cấp khoản tiền với giá trị ít nhất bằng phần Yêu Cầu Khoản Vay của Bên Vay mà Bên Cho Vay đã đồng ý đề nghị cho vay (“**Cam Kết Cho Vay**”).
- 5.6 Bên Cho Vay cũng có thể lựa chọn cung cấp tiền trước cho Công Ty; các khoản tiền này sẽ chỉ được sử dụng cho mục đích cung cấp Cam Kết Cho Vay đối với các đề nghị do Bên Cho Vay đưa ra trên Nền Tảng, dù là thủ công hay thông qua tính năng “đầu tư tự động”. Các khoản tiền được cung cấp cho Công Ty cho mục đích này không phát sinh lãi cho Bên Cho Vay, trừ khi và cho đến khi các khoản tiền đó được sử dụng làm Cam Kết Cho Vay cho một Khoản Vay, khi đó mức Lãi Suất áp dụng theo Yêu Cầu Khoản Vay tương ứng sẽ được áp dụng.
- 5.7 Mọi Cam Kết Cho Vay phải được cung cấp cho Công Ty bằng cách chuyển khoản vào tài khoản ký quỹ được chỉ định của Công Ty. Sau khi Công Ty nhận được Cam Kết Cho Vay của Bên Cho Vay và khoản thanh toán Phí Nền Tảng theo Điều 7.1, Nền Tảng sẽ thông báo cho Bên Vay và đề nghị của Bên Cho Vay sẽ được tự động coi là đã được Bên Vay chấp thuận.
- 5.8 Giao dịch Khoản Vay thành công được minh chứng bằng việc ký kết Hợp Đồng Vay giữa Bên Cho Vay và Bên Vay, phù hợp với các thông tin chi tiết của Yêu Cầu Khoản Vay. Hợp Đồng Vay này là căn cứ ghi nhận các điều khoản và điều kiện của Khoản Vay, cũng như quyền và nghĩa vụ của Bên Cho Vay và Bên Vay (bao gồm nhưng không giới hạn ở nghĩa vụ của Bên Vay trong việc hoàn trả tiền gốc của Khoản Vay, Lãi Suất, Phí Vay và các khoản tiền khác liên quan đến Khoản Vay). Mẫu Hợp Đồng Vay có thể được tham khảo trên Nền Tảng.
- 5.9 Bằng việc chấp thuận Bộ Điều Khoản này, Bên Cho Vay xác nhận và đồng ý rằng Công Ty sẽ và theo đây được ủy quyền áp dụng chữ ký điện tử của Bên Cho Vay vào Hợp Đồng Vay nêu trên để thể hiện sự chấp thuận của Bên Cho Vay đối với các điều khoản của từng Khoản Vay; và theo đó, Hợp Đồng Vay sẽ được coi là đã được ký kết hợp lệ giữa Bên Cho Vay và Bên Vay.

- 5.10 Yêu Cầu Khoản Vay của Bên Vay có thể được khớp với nhiều hơn một (01) Bên Cho Vay cấp vốn đầy đủ cho Yêu Cầu Khoản Vay đó. Trong các trường hợp như vậy, Bên Vay sẽ được coi là đã thực hiện các giao dịch Khoản Vay riêng biệt với từng Bên Cho Vay được khớp, và sẽ cần phải ký kết Hợp Đồng Vay tương ứng với từng Bên Cho Vay được khớp. Trách nhiệm của mỗi Bên Cho Vay theo các Hợp Đồng Vay này là trách nhiệm riêng rẽ, không phải trách nhiệm liên đới.
- 5.11 Công Ty bảo lưu toàn bộ quyền, theo toàn quyền quyết định của Công Ty, để tạm ngừng hoặc hủy bỏ Yêu Cầu Khoản Vay của Bên Vay, đề nghị của Bên Cho Vay hoặc một giao dịch Khoản Vay (bao gồm cả sau khi Cam Kết Cho Vay đã được Bên Cho Vay cung cấp hoặc Hợp Đồng Vay đã được Bên Cho Vay và Bên Vay ký kết), nếu hành động đó là cần thiết nhằm tuân thủ Pháp Luật Áp Dụng, bao gồm Hạn Mức Vay.

6. GIẢI NGÂN KHOẢN VAY

- 6.1 Nếu đề nghị cấp Khoản Vay được thực hiện bởi Bên Cho Vay và được Bên Vay chấp nhận theo Điều 5 ở trên, và sau khi Công Ty nhận được Cam Kết Cho Vay của Bên Cho Vay và khoản thanh toán Phí Nền Tảng tương ứng, số tiền của Khoản Vay sẽ được giải ngân cho Bên Vay hoặc thay mặt Bên Vay, thông qua các nhà cung cấp dịch vụ thanh toán được cấp phép của Công Ty theo Phương Thức Giải Ngân được Bên Vay chỉ định cụ thể trong Yêu Cầu Khoản Vay.
- 6.2 Không phụ thuộc vào Điều 6.1 nêu trên, Công Ty có thể, vào bất cứ lúc nào và theo quyết định riêng của mình, trì hoãn hoặc hủy bỏ việc giải ngân Khoản Vay trong bất kỳ trường hợp nào sau đây:
- (a) để cho phép Công Ty xác minh tính chính xác của thông tin do Bên Vay hoặc Bên Cho Vay cung cấp liên quan đến Yêu Cầu Khoản Vay hoặc Cam Kết Cho Vay;
 - (b) nếu Công Ty biết về bất kỳ thông tin nào, theo quyết định riêng của Công Ty, có thể có ảnh hưởng bất lợi đến hồ sơ rủi ro hoặc mức độ tín nhiệm của Bên Vay;
 - (c) bất kỳ vi phạm hoặc nghi ngờ vi phạm nào của Bên Vay hoặc Bên Cho Vay đối với Bộ Điều Khoản Của Nền Tảng, Bộ Điều Khoản này / Bộ Điều Khoản Bên Vay tương ứng (tùy từng trường hợp), hoặc Pháp Luật Áp Dụng; hoặc
 - (d) để tuân thủ Pháp Luật Áp Dụng hoặc chỉ đạo của bất kỳ Cơ Quan Chính Phủ nào có liên quan.
- 6.3 Trong phạm vi được Pháp Luật Áp Dụng cho phép, bất kỳ sự chậm trễ hoặc hủy bỏ giải ngân Khoản Vay nào sẽ được thông báo cho Bên Cho Vay. Công Ty sẽ không chịu trách nhiệm với Bên Cho Vay về bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc chậm trễ hoặc hủy bỏ giải ngân Khoản Vay.

7. LÃI SUẤT, PHÍ NỀN TẢNG VÀ PHÍ CHO VAY

- 7.1 Để đổi lấy việc cung cấp Dịch Vụ, Bên Cho Vay có nghĩa vụ thanh toán cho Công Ty Phí Nền Tảng. Mức Phí Nền Tảng áp dụng sẽ được quy định cụ thể trong Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay tương ứng. Phí Nền Tảng sẽ được Bên Cho Vay thanh toán trước cho Công Ty tại thời điểm giải ngân số tiền Khoản Vay sau khi đã được khớp thành công với Yêu Cầu Khoản Vay của Bên Vay.
- 7.2 Để đổi lấy việc cấp Khoản Vay cho Bên Vay, Bên Cho Vay có quyền nhận Lãi Suất và các Phí Vay áp dụng từ Bên Vay như một phần của Đợt Hoàn Trả. Lãi Suất và Phí Vay áp dụng sẽ được

quy định cụ thể trong Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay tương ứng, và sẽ do Bên Vay thanh toán cho Bên Cho Vay như một phần của quy trình Hoàn Trả được mô tả tại Điều 8.

- 7.3 Để tránh hiểu nhầm, Công Ty không đưa ra bất kỳ cam đoan hay bảo đảm nào liên quan đến việc Bên Vay thanh toán thành công cho Bên Cho Vay các Đợt Hoàn Trả (bao gồm tiền gốc của Khoản Vay, Lãi Suất và Phí Vay). Trong mọi trường hợp, Công Ty không bị coi là chịu trách nhiệm thay mặt Bên Vay đối với việc thanh toán các Đợt Hoàn Trả đó.

8. HOÀN TRẢ KHOẢN VAY

- 8.1 Số tiền của Khoản Phải Trả đối với mỗi Khoản Vay sẽ được Bên Vay hoàn trả cho Bên Cho Vay theo các Khoản Trả Theo Kỳ bằng nhau hàng tháng vào mỗi tháng trong suốt Thời Hạn Cho Vay tại hoặc trước Ngày Đến Hạn tương ứng của mỗi Khoản Trả Theo Kỳ. Ngày Đến Hạn tương ứng của mỗi Khoản Trả Theo Kỳ sẽ được xác định dựa trên Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay và được hiển thị trên Nền Tảng. Trong trường hợp số tiền của Khoản Phải Trả không thể được chia đều dựa trên Thời Hạn Cho Vay, mọi khoản điều chỉnh làm tròn sẽ được phản ánh trong số tiền của Khoản Trả Theo Kỳ cuối cùng.

- 8.2 Như một phần của Dịch Vụ, Công Ty sẽ:

- (a) hỗ trợ tạo điều kiện thực hiện các Đợt Hoàn Trả của Bên Vay cho Bên Cho Vay thông qua Các Phương Thức Hoàn Trả được chỉ định trên Nền Tảng;
- (b) hỗ trợ gửi thông báo nhắc thanh toán cho Bên Vay trước mỗi Ngày Đến Hạn; và
- (c) thực hiện các hành động thay mặt Bên Cho Vay (trực tiếp hoặc thông qua Các Nhà Cung Cấp Bên Thứ Ba) để liên hệ với Bên Vay và/hoặc các đầu mối liên hệ do Bên Vay chỉ định nhằm tạo điều kiện cho việc thu hồi các Đợt Hoàn Trả cho Bên Cho Vay.

- 8.3 Mọi hành động do Công Ty thực hiện liên quan đến Điều 8.2(b) và 8.2(c) nêu trên sẽ do Công Ty toàn quyền quyết định theo các chính sách và quy trình nội bộ của Công Ty, phù hợp với Pháp Luật Áp Dụng. Công Ty không đưa ra bất kỳ cam đoan hay bảo đảm nào về tính hiệu quả của các hành động đó trong việc hỗ trợ thu hồi hoặc thu nợ các Khoản Phải Trả từ Bên Vay.

- 8.4 Phụ thuộc vào Bộ Điều Khoản này và Hợp Đồng Vay áp dụng, Bên Cho Vay xác nhận và đồng ý rằng:

- (a) mọi khoản tiền nhận từ Bên Vay cho Đợt Hoàn Trả hoặc thanh toán Phí Nền Tảng nói chung sẽ được áp dụng để đáp ứng các nghĩa vụ thanh toán của Bên Vay theo thứ tự sau: (i) Phí Nền Tảng, (ii) Phí Vay, (iii) Lãi Suất và (iv) tiền gốc của Khoản Vay.
- (b) phụ thuộc vào Điều 8.4(c) và 8.5 và mọi thỏa thuận thương mại khác mà Công Ty có thể ký kết với Bên Cho Vay đó, Công Ty sẽ thực hiện chuyển bất kỳ khoản tiền nào nhận được từ Bên Vay như là Đợt Hoàn Trả cho Bên Cho Vay trong vòng 5 ngày làm việc, vào tài khoản ngân hàng do Bên Cho Vay chỉ định trên Nền Tảng;
- (c) nếu Bên Cho Vay đã kích hoạt tính năng “đầu tư tự động”, mọi khoản tiền mà Công Ty nhận được là một phần của nghĩa vụ thanh toán Đợt Hoàn Trả của Bên Vay đối với Bên Cho Vay, nếu được đồng ý bởi Bên Cho Vay, có thể được tự động và ngay lập tức tái đầu tư để đưa ra các đề nghị và Cam Kết Cho Vay đối với các Yêu Cầu Khoản Vay khác trên Nền Tảng cho đến khi Bên Cho Vay khởi tạo một yêu cầu rút lại; và

- (d) mọi rủi ro liên quan đến việc chậm trễ hoặc thất bại trong quy trình thanh toán các Đợt Hoàn Trả sẽ hoàn toàn do Bên Vay chịu, và Công Ty sẽ không chịu trách nhiệm đối với Bên Cho Vay về bất kỳ chi phí, phí hoặc khoản phạt nào phát sinh từ các chậm trễ hoặc thất bại đó.
- 8.5 Phụ thuộc vào Điều 8.6, Bên Cho Vay xác nhận rằng Bên Vay có thể lựa chọn hoàn trả trước một phần hoặc toàn bộ số tiền còn nợ Bên Cho Vay trước Ngày Đến Hạn của một Khoản Trả Theo Kỳ nhất định ("**Trả Nợ Trước Hạn**"). Trong trường hợp Trả Nợ Trước Hạn, Bên Vay vẫn phải thanh toán khoản Lãi Suất tương ứng với khoản tiền gốc của Khoản Vay được Trả Nợ Trước Hạn. Nếu Bên Vay chỉ thực hiện Trả Nợ Trước Hạn một phần, Bên Vay vẫn phải tiếp tục thanh toán phần Khoản Vay còn lại và Lãi Suất phát sinh trước Ngày Đến Hạn của từng Khoản Trả Theo Kỳ. Bên Vay không phải chịu khoản phí bổ sung nào đối với việc Trả Nợ Trước Hạn của Bên Vay. Trong trường hợp Trả Nợ Trước Hạn, Bên Cho Vay có quyền nhận số tiền Trả Nợ Trước Hạn trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày Công Ty nhận được khoản tiền Trả Nợ Trước Hạn đó từ Bên Vay.
- 8.6 Nếu bất kỳ Khoản Trả Theo Kỳ nào bị quá hạn (toàn bộ hoặc một phần), Bên Cho Vay có quyền nhận các khoản Phí Vay bổ sung từ Bên Vay (bao gồm phí chậm trả và tiền phạt), và nếu áp dụng, các khoản phí này sẽ được tự động áp dụng đối với Bên Vay căn cứ trên giá trị chưa thanh toán của Khoản Trả Theo Kỳ. Các khoản Phí Vay áp dụng sẽ được quy định trong Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay có hiệu lực tại thời điểm trước khi gửi Yêu Cầu Khoản Vay, và mọi khoản Phí Vay phải trả mà Bên Vay nợ Bên Cho Vay sẽ được hiển thị trên Nền Tảng.
- 8.7 Bên Cho Vay xác nhận và đồng ý rằng theo Hợp Đồng Vay, Bên Vay chỉ được phép thực hiện thanh toán các Đợt Hoàn Trả và Phí Nền Tảng thông qua Các Phương Thức Hoàn Trả được ủy quyền như được quy định trên Nền Tảng. Là một phần trong các điều kiện sử dụng Dịch Vụ theo Bộ Điều Khoản này, Bên Cho Vay không được phép sửa đổi hoặc từ bỏ bất kỳ quy định nào trong Hợp Đồng Vay nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công Ty, và mọi hành vi cố gắng sửa đổi hoặc từ bỏ như vậy sẽ đương nhiên vô hiệu. Bên Cho Vay đồng ý rằng:
- (a) Bên Cho Vay sẽ không khuyến khích hoặc cho phép Bên Vay thực hiện thanh toán các Đợt Hoàn Trả bằng bất kỳ phương thức nào khác ngoài Nền Tảng;
- (b) trong trường hợp Bên Cho Vay nhận được bất kỳ khoản thanh toán trực tiếp nào từ Bên Vay ngoài Nền Tảng mà được cho là một Đợt Hoàn Trả cho một Khoản Vay được thực hiện thông qua Nền Tảng, Bên Cho Vay phải ngay lập tức thông báo cho Công Ty về khoản thanh toán đó và thực hiện theo các hướng dẫn của Công Ty về việc hoàn trả khoản tiền đó cho Bên Vay; và
- (c) việc Bên Cho Vay nhận trực tiếp ngoài Nền Tảng từ Bên Vay bất kỳ khoản thanh toán nào mà được cho là một Đợt Hoàn Trả cho một Khoản Vay được thực hiện thông qua Nền Tảng sẽ không được xem là việc Bên Vay đã hoàn thành nghĩa vụ thanh toán Đợt Hoàn Trả đối với Bên Cho Vay theo Hợp Đồng Vay.

9. NGHĨA VỤ CỦA BÊN CHO VAY

9.1 Bên Cho Vay phải:

- (a) hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ và trung thực của tất cả các thông tin do Bên Cho Vay gửi cho Công Ty liên quan đến Việc Đăng Ký Dịch Vụ, và bất kỳ Khoản Vay nào;

- (b) thông báo ngay cho Công Ty về bất kỳ thay đổi quan trọng nào về tình trạng tài chính, việc làm, nơi cư trú, chủ sở hữu hưởng lợi cuối cùng, hoặc tình trạng pháp lý hoặc bất kỳ thông tin nào có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện Tiêu Chí Đủ Điều Kiện;
- (c) chịu trách nhiệm về tất cả các hoạt động xảy ra liên quan đến Tài Khoản cũng như duy trì tính bảo mật của mật khẩu Tài Khoản và việc ủy quyền cho những Người Đại Diện Được Ủy Quyền;
- (d) thông báo ngay cho Công Ty trong trường hợp có bất kỳ truy cập trái phép nào vào Tài Khoản, hoặc mật khẩu Tài Khoản bị đánh cắp hoặc bị mất, hoặc thay đổi (những) Người Đại Diện Được Ủy Quyền;
- (e) luôn tuân thủ đầy đủ tất cả các Pháp Luật Áp Dụng, quy tắc, chính sách và hướng dẫn của Nền Tảng, bao gồm nhưng không giới hạn ở Bộ Điều Khoản Của Nền Tảng, Bộ Điều Khoản này, Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay và Hợp Đồng Vay;
- (f) hợp tác đầy đủ và cung cấp bất kỳ thông tin hoặc tài liệu nào mà Công Ty có thể yêu cầu trong quá trình kiểm toán, điều tra hoặc xác minh, hoặc để tuân thủ Pháp Luật Áp Dụng hay yêu cầu của bất kỳ Cơ Quan Chính Phủ nào;
- (g) không sử dụng Dịch Vụ, Nền Tảng hoặc Khoản Vay vi phạm Pháp Luật Áp Dụng hoặc cho bất kỳ mục đích gian lận hoặc lừa đảo nào; và
- (h) kiềm chế bất kỳ hành vi hoặc cách ứng xử nào có thể làm tăng rủi ro pháp lý, rủi ro tuân thủ quy định, rủi ro tín dụng hoặc rủi ro về uy tín cho Công Ty, Bên Vay hoặc Nền Tảng.

9.2 Việc sử dụng Dịch Vụ của Bên Cho Vay phải tuân theo Bộ Điều Khoản này, Bộ Điều Khoản Của Nền Tảng, và toàn bộ Pháp Luật Áp Dụng. Bên Cho Vay và Người Đại Diện Được Ủy Quyền của Bên Cho Vay không được:

- (a) sử dụng Dịch Vụ, Nền Tảng, hoặc mọi khoản tiền thu được từ việc sử dụng Dịch Vụ hoặc Nền Tảng cho bất kỳ hoạt động bất hợp pháp hoặc gian lận nào;
- (b) thu, hoặc cố gắng thu, từ bất kỳ Bên Vay nào bất kỳ khoản phí nào để đổi lấy việc đồng ý đưa ra đề nghị cho vay, hoặc giới thiệu Yêu Cầu Khoản Vay của Bên Vay; hoặc đề xuất hay đồng ý nhận bất kỳ khoản phí, tiền thưởng, lãi suất bổ sung, hoa hồng, hay bất kỳ lợi ích có giá trị nào khác, để đổi lấy việc Bên Cho Vay đồng ý đưa ra đề nghị cho vay hoặc giới thiệu Yêu Cầu Khoản Vay của Bên Vay;
- (c) tham gia vào bất kỳ hoạt động nào thuộc diện quản lý (dù trên Nền Tảng hay dưới bất kỳ hình thức nào khác) liên quan đến Khoản Vay của Bên Vay mà Pháp Luật Áp Dụng yêu cầu phải có giấy phép, bao gồm nhưng không giới hạn ở môi giới Khoản Vay hoặc Yêu Cầu Khoản Vay, báo giá các điều kiện và lãi suất của Khoản Vay, cũng như tư vấn cho Bên Vay về các vấn đề tín dụng hoặc tái cơ cấu nợ;
- (d) thực hiện bất kỳ hành vi nào gây bất lợi và/hoặc có khả năng gây bất lợi cho Công Ty và/hoặc Bên Vay, bao gồm việc gây tổn hại đến uy tín của Công Ty và/hoặc Bên Vay dưới bất kỳ hình thức nào, hoặc thực hiện các hành vi hoặc mô hình giao dịch có tính chất lạm dụng và/hoặc gian lận trên Nền Tảng;

- (e) sử dụng Dịch Vụ hoặc Nền Tảng cho bất kỳ mục đích thương mại hoặc mục đích chưa được phép nào khi chưa có chấp thuận bằng văn bản của Công Ty, bao gồm việc liên hệ hoặc hỗ trợ bất kỳ hoạt động quảng cáo thương mại, chào mời hoặc gửi thư rác nào;
- (f) mạo danh bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, tuyên bố sai sự thật hoặc cam đoan không chính xác về Bên Cho Vay hoặc mối liên hệ của Bên Cho Vay với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào (bao gồm cả Công Ty và/hoặc Bên Vay).
- (g) sử dụng nhiều hơn một (1) Tài Khoản để truy cập Dịch Vụ;
- (h) sử dụng hoặc cố gắng sử dụng tài khoản của người khác để truy cập Dịch Vụ mà không có sự cho phép của Công Ty;
- (i) tiết lộ mật khẩu Tài Khoản cho bất kỳ ai không phải là Người Đại Diện Được Ủy Quyền;
- (j) can thiệp hoặc cố gắng can thiệp vào hoạt động bình thường của Dịch Vụ hoặc Nền Tảng, làm gián đoạn trang thông tin điện tử của Công Ty hoặc bất kỳ mạng nào được kết nối với Dịch Vụ, hoặc bỏ qua bất kỳ biện pháp nào mà Công Ty có thể sử dụng để ngăn chặn hoặc hạn chế quyền truy cập vào Dịch Vụ và/hoặc Nền Tảng;
- (k) sửa đổi hoặc từ bỏ bất kỳ quy định nào trong Hợp Đồng Vay trừ khi có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công Ty, và mọi hành vi cố gắng sửa đổi hoặc từ bỏ như vậy sẽ bị vô hiệu; hoặc
- (l) trực tiếp liên lạc hoặc chào mời việc cấp các khoản vay khác cho Bên Vay thông qua bất kỳ phương thức nào khác ngoài Dịch Vụ do Công Ty cung cấp.

9.3 Bên Cho Vay đồng ý liên hệ ngay với Công Ty thông qua Trung tâm Trợ giúp trên Nền Tảng nếu Bên Cho Vay tin rằng Tài Khoản của mình có thể bị giao dịch trái phép, bị chiếm đoạt tài khoản hoặc xảy ra bất kỳ loại hoạt động gian lận hoặc vi phạm bảo mật khác.

9.4 Trong trường hợp:

- (a) bất kỳ vi phạm hoặc nghi ngờ vi phạm nghĩa vụ của Bên Cho Vay quy định tại Điều 9.1 hoặc Bộ Điều Khoản này;
- (b) bất kỳ hành động bị cấm nào được thực hiện hoặc nghi ngờ được thực hiện bởi Bên Cho Vay hoặc (những) Người Đại Diện Được Ủy Quyền của Bên Cho Vay như được mô tả trong Điều 9.2;
- (c) Công Ty có lý do để nghi ngờ (theo quyết định riêng của mình) rằng Bên Cho Vay hoặc Người Đại Diện Được Ủy Quyền của Bên Cho Vay đang tham gia hoặc có thể đã tham gia vào bất kỳ hoạt động và/hoặc giao dịch có khả năng gian lận hoặc đáng ngờ nào; hoặc
- (d) bất kỳ tuyên bố, chỉ thị hoặc lệnh nào từ một Cơ Quan Chính Phủ có liên quan yêu cầu Công Ty thực hiện hành động chống lại Bên Cho Vay,

Công Ty bảo lưu quyền thực hiện bất kỳ hành động nào chống lại Bên Cho Vay nếu Công Ty thấy cần thiết theo quyết định riêng của mình, bao gồm nhưng không giới hạn ở:

- (i) hạn chế, tạm ngừng, thu hồi và/hoặc chấm dứt quyền truy cập của Bên Cho Vay vào Nền Tảng, các đề nghị đối với Yêu Cầu Khoản Vay và/hoặc các Cam Kết Cho Vay dự kiến;
- (ii) ngay lập tức yêu cầu chấm dứt (các) Hợp Đồng Vay giữa Bên Cho Vay và Bên Vay (theo đó tất cả các khoản nợ của Bên Vay sẽ ngay lập tức đến hạn và phải trả cho Bên Cho Vay);
- (iii) báo cáo các Cơ Quan Chính Phủ có liên quan; và
- (iv) thực hiện bất kỳ hành động pháp lý nào khác chống lại Bên Cho Vay để thực thi các quyền của mình trong phạm vi được Pháp Luật Áp Dụng cho phép.

Khi có thể thực hiện được một cách hợp lý, Công Ty sẽ thông báo cho Bên Cho Vay thông qua Nền Tảng về hành động được thực hiện và lý do chung cho hành động đó, theo Pháp Luật Áp Dụng.

10. XỬ LÝ VÀ BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

- 10.1 Bên Cho Vay xác nhận và đồng ý rằng, để truy cập Dịch Vụ và/hoặc đưa ra đề nghị cấp Khoản Vay cho Bên Vay, Công Ty có thể được yêu cầu thu thập, tạo lập, ghi nhận, lưu trữ và xử lý Dữ Liệu Cá Nhân thuộc về Bên Cho Vay là thể nhân, cũng như bất kỳ chủ sở hữu hưởng lợi và Người Đại Diện Được Ủy Quyền nào của Bên Cho Vay là pháp nhân (gọi chung là “**Các Cá Nhân Liên Quan**”) theo Chính Sách Quyền Riêng Tư.
- 10.2 Bên Cho Vay theo đây đồng ý, đồng thời cam đoan và bảo đảm rằng Bên Cho Vay đã thu thập được các sự đồng ý cần thiết từ Các Cá Nhân Liên Quan, cho phép Công Ty xử lý Dữ Liệu Cá Nhân của Các Cá Nhân Liên Quan phù hợp với Chính Sách Quyền Riêng Tư, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc:
 - (a) thu thập, lưu giữ, tiết lộ và sử dụng Dữ Liệu Cá Nhân miễn là các hồ sơ và thông tin cá nhân và thông tin cá nhân nhạy cảm đó được Pháp Luật Áp Dụng yêu cầu và/hoặc cho phép lưu giữ và xử lý, cho dù để bảo vệ Các Cá Nhân Liên Quan hay nhằm bảo vệ và theo đuổi các lợi ích hợp pháp và/hoặc mục đích kinh doanh của Công Ty, ví dụ như, và cho mục đích xác minh bất kỳ thông tin nào do Cá nhân Liên quan cung cấp liên quan đến Dịch Vụ, phân tích dữ liệu, lập hồ sơ dữ liệu, tiếp thị trực tiếp các sản phẩm và dịch vụ của Công Ty và các Đơn Vị Liên Kết của Công Ty, và/hoặc bất kỳ mục đích nào khác liên quan đến Bộ Điều Khoản này (“**Mục Đích**”);
 - (b) tiết lộ Dữ Liệu Cá Nhân của Bên Cho Vay cho Bên Vay trong phạm vi cần thiết một cách hợp lý nhằm:
 - (i) ký kết, thực hiện các nghĩa vụ và thực thi mọi quyền liên quan đến Hợp Đồng Vay;
 - (ii) hỗ trợ, thực thi, xử lý tranh chấp và báo cáo liên quan đến Khoản Vay;
 - (c) tiết lộ Dữ Liệu Cá Nhân của Các Cá Nhân Liên Quan cho các bên thứ ba sau đây:
 - (i) kiểm toán viên, cố vấn pháp lý và các cố vấn chuyên môn khác của Công Ty;

- (ii) Các Nhà Cung Cấp Bên Thứ ba được Công Ty ủy quyền thực hiện các dịch vụ liên quan đến Dịch Vụ;
- (iii) phòng tín dụng, cơ quan chấm điểm tín dụng thay thế và các tổ chức báo cáo tín dụng khác;
- (iv) bất kỳ cơ quan tài chính hoặc cơ quan quản lý nào và/hoặc (các) bên được ủy quyền nào mà Công Ty được yêu cầu phải tiết lộ như vậy;
- (v) các Đơn Vị Liên Kết của Công Ty và bất kỳ tổ chức nào trong nhóm công ty của Công Ty, và tổ chức đó cũng sẽ có quyền tiết lộ cho Công Ty và/hoặc cho các Đơn Vị Liên Kết hoặc tổ chức khác trong nhóm công ty đó;
- (vi) theo yêu cầu cung cấp chứng cứ của tòa hoặc quy trình pháp lý khác hoặc liên quan đến bất kỳ hành động, vụ kiện hoặc thủ tục tố tụng nào liên quan đến các thỏa thuận được ký kết giữa Bên Cho Vay và Công Ty; và/hoặc
- (vii) theo bất kỳ yêu cầu nào theo Pháp luật Áp Dụng; và
- (d) thực hiện bất kỳ kiểm tra tham chiếu cần thiết nào với bên thứ ba để cho phép Công Ty xác định tình trạng của Bên Cho Vay và nguồn gốc khoản tiền, như có thể cần có để giúp đưa ra quyết định liên quan đến một đề nghị đối với Yêu Cầu Khoản Vay hoặc Khoản Vay.

10.3 Trong trường hợp Bên Cho Vay cung cấp thông tin cá nhân, thông tin cá nhân nhạy cảm và thông tin tài chính liên quan đến bên thứ ba, bao gồm cả thông tin liên quan đến người thân và người phụ thuộc của mình, Bên Cho Vay:

- (a) xác nhận rằng mình đã có được sự đồng ý của những người đó hoặc bằng cách khác có quyền cung cấp thông tin này cho Công Ty và để Công Ty sử dụng thông tin đó theo Bộ Điều Khoản này và Chính Sách Quyền Riêng Tư;
- (b) đồng ý đảm bảo rằng thông tin cá nhân, thông tin cá nhân nhạy cảm và thông tin tài chính của các bên thứ ba nói trên là chính xác, và cập nhật cho Công Ty bằng văn bản trong trường hợp có bất kỳ thay đổi quan trọng nào đối với thông tin cá nhân, thông tin cá nhân nhạy cảm và thông tin tài chính nói trên; và
- (c) đồng ý với quyền của Công Ty được từ chối hoặc ngừng cung cấp Dịch Vụ cho Bên Cho Vay nếu bất kỳ bên thứ ba nào nêu trên rút lại sự đồng ý đó và việc rút lại đó gây ảnh hưởng đáng kể hoặc có thể ảnh hưởng đến khả năng cung cấp Dịch Vụ của Công Ty cho Bên Cho Vay.

10.4 Trong quá trình xử lý bất kỳ Dữ Liệu Cá Nhân nào của Bên Vay ("**Dữ Liệu Của Bên Vay**"), Bên Cho Vay theo đây đồng ý rằng:

- (a) Bên Cho Vay sẽ xử lý, chuyển giao, lưu trữ và/hoặc sử dụng Dữ Liệu Của Bên Vay chỉ cho mục đích cung cấp Sản Phẩm Vay thông qua Nền Tảng, phù hợp với Bộ Điều Khoản này, và sẽ bảo vệ Dữ Liệu Của Bên Vay theo thông lệ tốt của ngành;
- (b) các hoạt động xử lý và chuyển giao dữ liệu của Bên Cho Vay sẽ tuân thủ Pháp Luật Áp Dụng và mọi yêu cầu bổ sung khác được Bên Cho Vay và Công Ty cùng đồng ý;

- (c) nếu Bên Cho Vay đề xuất xử lý Dữ Liệu Của Bên Vay cho bất kỳ mục đích nào không được quy định rõ ràng trong Bộ Điều Khoản này, Bên Cho Vay sẽ trước tiên phải có được sự đồng ý trước, hợp pháp và hợp lệ của Bên Vay, và sẽ thông báo đầy đủ cho Bên Vay về việc thu thập, xử lý, sử dụng, lưu trữ và chuyển giao Dữ Liệu Của Bên Vay đó;
 - (d) nếu Bên Cho Vay, sau khi đánh giá tư cách đủ điều kiện của Bên Vay thông qua việc xử lý Dữ Liệu Của Bên Vay, quyết định không chấp nhận Bên Vay, thì Bên Cho Vay sẽ ngay lập tức chấm dứt toàn bộ việc thu thập, sử dụng và các hình thức xử lý khác đối với Dữ Liệu Của Bên Vay đó và sẽ xóa toàn bộ Dữ Liệu Của Bên Vay liên quan; và
 - (e) trừ khi có quy định khác tại Điều 10.4 này, Bên Cho Vay sẽ không lưu trữ hoặc giữ lại bất kỳ Dữ Liệu Của Bên Vay nào trong khoảng thời gian dài hơn thời hạn được Pháp Luật Áp Dụng cho phép hoặc khoảng thời gian cần thiết khác để thực hiện các mục đích mà cho mục đích đó Dữ Liệu Của Bên Vay được thu thập, tùy theo thời hạn nào ngắn hơn.
- 10.5 Bên Cho Vay thừa nhận, hiểu và đồng ý rằng Công Ty sẽ có quyền giữ lại tất cả các tài liệu được Bên Cho Vay nộp liên quan đến việc đăng ký Tài Khoản, việc đưa ra đề nghị đối với Yêu Cầu Khoản Vay, hoặc bất kỳ Khoản Vay nào, trong một khoảng thời gian cần thiết để tuân thủ Pháp Luật Áp Dụng và chính sách lưu giữ nội bộ của Công Ty, cũng như sử dụng và lưu trữ thông tin có trong các tài liệu nói trên cho các mục đích kinh doanh hợp pháp ví dụ như để xử lý mọi vấn đề liên quan đến việc sử dụng Dịch Vụ của Bên Cho Vay, hoặc việc yêu cầu sử dụng bất kỳ sản phẩm và/hoặc dịch vụ nào mà Công Ty và/hoặc các Đơn vị Liên Kết của Công Ty có thể cung cấp vào từng thời điểm, để cải thiện các sản phẩm và dịch vụ hiện có, để điều tra và chấm điểm tín dụng, và để quảng cáo và quảng bá các sản phẩm và dịch vụ mới.

11. BỒI THƯỜNG VÀ GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

- 11.1 Trong phạm vi tối đa được Pháp Luật Áp Dụng cho phép, Bên Cho Vay đồng ý bồi thường, bảo vệ và giữ cho Công Ty, các Đơn Vị Liên Kết, công ty con, cán bộ, giám đốc, nhân viên, đại lý, đại diện và bên thứ ba được ủy quyền của Công Ty (gọi chung là “**Các Bên Được Bồi Thường**”), khỏi và chống lại bất kỳ và tất cả các khiếu nại, yêu cầu, tổn thất, trách nhiệm, thiệt hại, phạt vi phạm, tiền phạt, chi phí và phí tổn (bao gồm cả phí pháp lý và chuyên môn hợp lý) phát sinh từ hoặc liên quan đến:
- (a) vi phạm của Bên Cho Vay đối với bất kỳ điều khoản nào trong Bộ Điều Khoản này, Bộ Điều Khoản Của Nền Tảng, Hợp Đồng Vay, Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay hoặc bất kỳ chính sách và thỏa thuận áp dụng nào liên quan đến Dịch Vụ hoặc một Khoản Vay;
 - (b) vi phạm của Bên Cho Vay đối với Pháp Luật Áp Dụng liên quan đến việc truy cập và sử dụng Nền Tảng và Dịch Vụ;
 - (c) bất kỳ thông tin không chính xác, không đầy đủ hoặc gây hiểu lầm nào do Bên Cho Vay cung cấp;
 - (d) bất kỳ Hợp Đồng Vay và Khoản Vay nào, bao gồm việc đàm phán, ký kết, thực hiện, vi phạm, tái cấu trúc, thực thi hoặc chấm dứt chúng;
 - (e) bất kỳ tranh chấp nào giữa bất kỳ Bên Cho Vay và Bên Vay nào;

- (f) bất kỳ hành động hoặc thiếu sót nào của Bên Cho Vay hoặc Người Đại Diện Được Ủy Quyền dẫn đến việc Công Ty phải chịu thẩm vấn, điều tra, hành động thực thi hoặc chịu xử phạt theo quy định;
 - (g) bất kỳ hành vi lạm dụng, truy cập trái phép hoặc sử dụng gian lận Nền Tảng hoặc Dịch Vụ của Bên Cho Vay hoặc bất kỳ bên thứ ba nào sử dụng thông tin đăng nhập Tài Khoản của Bên Cho Vay, cho dù có hay không có sự xác nhận hay đồng ý của Bên Cho Vay;
 - (h) bất kỳ khiếu nại nào của bên thứ ba cáo buộc rằng bất kỳ nội dung, dữ liệu hoặc thông tin nào do Bên Cho Vay cung cấp xâm phạm hoặc vi phạm các quyền, bao gồm cả quyền sở hữu trí tuệ hoặc quyền riêng tư, của bên thứ ba đó; và
 - (i) bất kỳ tranh chấp hoặc khiếu nại nào do bên thứ ba đưa ra liên quan đến hành vi, hoạt động hoặc giao dịch của Bên Cho Vay được thực hiện thông qua hoặc được hỗ trợ bởi Dịch Vụ trên Nền Tảng.
- 11.2 Công Ty bảo lưu mọi quyền theo quyết định riêng của mình được tiếp quản việc bảo vệ bất kỳ vấn đề nào liên quan đến bồi thường theo Điều này, mà không ảnh hưởng đến các nghĩa vụ của Bên Cho Vay phải bồi thường và với điều kiện là không có sự thừa nhận trách nhiệm nào hoặc đề nghị dàn xếp nào được đưa ra thay mặt cho Bên Cho Vay mà không có sự đồng ý của Bên Cho Vay.
- 11.3 Việc bồi thường này sẽ vẫn tồn tại sau khi tạm ngừng, chấm dứt và/hoặc hết hạn quyền truy cập của Bên Cho Vay vào Dịch Vụ và/hoặc Nền Tảng, và sẽ vẫn tiếp tục có hiệu lực đầy đủ sau đó.

12. GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

- 12.1 Trong phạm vi tối đa được Pháp Luật Áp Dụng cho phép, Công Ty (và các Đơn Vị Liên Kết của Công Ty, và các giám đốc, cán bộ, nhân viên, đại lý và Các Nhà Cung Cấp Bên Thứ Ba tương ứng của Công Ty và của các Đơn Vị Liên Kết đó) sẽ không chịu trách nhiệm với bất kỳ Bên Cho Vay nào hoặc bất kỳ người nào khác về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp, ngẫu nhiên, có tính chất hậu quả, đặc biệt, răn đe hoặc trừng phạt, hoặc đối với bất kỳ tổn thất nào về lợi nhuận, doanh thu, kinh doanh, lợi thế thương mại, cơ hội, dữ liệu, khoản tiết kiệm dự kiến hoặc lợi nhuận đầu tư, cho dù phát sinh trong hợp đồng, ngoài hợp đồng (bao gồm cả do vô ý), trách nhiệm pháp lý nghiêm ngặt hoặc hình thức khác, ngay cả khi được thông báo về khả năng xảy ra những tổn thất đó.
- 12.2 Không giới hạn tính tổng quát của những điều đã nói ở trên và trong phạm vi tối đa được Pháp Luật Áp Dụng cho phép, Công Ty sẽ không chịu trách nhiệm hoặc nghĩa vụ đối với:
- (a) bất kỳ đánh giá, hồ sơ hoặc khuyến nghị nào của Công Ty liên quan đến Bên Vay hoặc Yêu Cầu Khoản Vay, bao gồm liên quan đến cơ chế và thuật toán ghép cặp do Công Ty triển khai liên quan đến Dịch Vụ;
 - (b) bất kỳ quyết định nào của bất kỳ Bên Cho Vay nào về việc tài trợ hoặc không tài trợ cho bất kỳ Yêu Cầu Khoản Vay nào, hoặc của bất kỳ Bên Cho Vay nào về việc ký kết bất kỳ Hợp Đồng Vay nào với Bên Vay đối với một Khoản Vay, bao gồm bất cứ Khoản Vay và Hợp Đồng Vay nào được ký kết là kết quả của việc kích hoạt tính năng “đầu tư tự động”;
 - (c) việc thực hiện, khả năng thực thi, khả năng thu hồi, tính hợp pháp hoặc kết quả của bất kỳ Khoản Vay nào;

- (d) các hành vi, thiếu sót, khả năng thanh toán, hành vi sai trái, vi phạm hoặc tình trạng mất khả năng thanh toán của bất kỳ Bên Vay, Bên Cho Vay hoặc bên thứ ba nào khác; hoặc
- (e) bất kỳ tranh chấp, khiếu nại hoặc tổn thất nào phát sinh giữa Bên Vay và Bên Cho Vay.

12.3 Trong phạm vi tối đa được Pháp Luật Áp Dụng cho phép:

- (a) tổng mức trách nhiệm của Công Ty đối với bất kỳ Bên Cho Vay nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Dịch Vụ, Nền Tảng hoặc Bộ Điều Khoản này sẽ không vượt quá mức **cao hơn** trong số: tổng Phí Nền Tảng thực tế mà Bên Vay đã trả cho Công Ty trong ba (3) tháng ngay trước khi xảy ra sự kiện làm phát sinh khiếu nại, hoặc 2.600.000 VND;
- (b) Công Ty sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ sự cố hệ thống, sự chậm trễ, lỗi truyền dữ liệu, sự cố mạng, truy cập trái phép hoặc lỗi của Các Nhà Cung Cấp Bên Thứ Ba hoặc hệ thống của họ, ngoại trừ trong phạm vi trực tiếp gây ra bởi hành vi sai trái cố ý hoặc sơ suất nghiêm trọng của Công Ty mà việc loại trừ đó bị cấm theo Pháp Luật Áp Dụng;
- (c) bất kỳ khiếu nại, hành động hoặc thủ tục tố tụng nào thực hiện bởi bất kỳ Bên Cho Vay nào chống lại Công Ty phát sinh từ hoặc liên quan đến Dịch Vụ, Nền Tảng hoặc bất kỳ thỏa thuận nào với Công Ty phải được thông báo cho Công Ty và bắt đầu **trong vòng sáu (6) tháng** kể từ ngày Bên Cho Vay biết được hoặc lẽ ra phải biết được một cách hợp lý về các sự kiện làm phát sinh khiếu nại đó. Bên Cho Vay thừa nhận và đồng ý rằng khoảng thời gian thỏa thuận theo hợp đồng này phản ánh sự phân bổ rủi ro hợp lý, có tính đến bản chất của Dịch Vụ, nhu cầu điều tra kịp thời các vấn đề và các yêu cầu về pháp lý và hoạt động. Các khiếu nại không được đưa ra trong khoảng thời gian này, trong phạm vi được Pháp Luật Áp Dụng cho phép, có thể bị giới hạn thời gian. Không có nội dung nào trong Điều này loại trừ hoặc giới hạn bất kỳ quyền hoặc chế tài nào mà không thể loại trừ hoặc giới hạn theo Pháp Luật Áp Dụng bắt buộc; và
- (d) các chế tài được quy định rõ ràng trong Bộ Điều Khoản này cấu thành các chế tài duy nhất và riêng biệt mà Bên Cho Vay có thể có đối với Công Ty đối với bất kỳ khiếu nại nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Dịch Vụ.

13. THỜI HẠN, TẠM NGỪNG VÀ CHẤM DỨT

13.1 Bộ Điều Khoản này sẽ được coi là bắt đầu vào Ngày Hiệu lực và sẽ tiếp tục áp dụng cho đến khi chấm dứt theo Điều 13.3 bên dưới.

13.2 Tạm ngừng

- (a) Công Ty có thể, theo quyết định riêng của mình và có hoặc không có thông báo trước (trong phạm vi được Pháp luật cho phép), tạm ngừng tạm thời hoặc vô thời hạn việc Bên Cho Vay truy cập hoặc sử dụng Nền Tảng và/hoặc Dịch Vụ và bất kỳ đề nghị Khoản Vay đã được lên kế hoạch hoặc giải ngân cho Bên Vay, nếu Công Ty xác định theo quyết định riêng của mình rằng:
 - (i) Bên Cho Vay đã vi phạm, hoặc bị nghi ngờ một cách hợp lý là vi phạm, Bộ Điều Khoản này hoặc bất kỳ thỏa thuận nào khác với Công Ty hoặc Bên Vay;

- (ii) Bên Cho Vay đã không tuân thủ Pháp Luật Áp Dụng, các quy định, chế tài hoặc các yêu cầu pháp lý;
 - (iii) có nghi ngờ gian lận, rửa tiền, hành vi sai trái, thông tin sai lệch hoặc hoạt động giao dịch bất thường liên quan đến Tài Khoản của Bên Cho Vay;
 - (iv) Bên Cho Vay rơi vào tình trạng mất khả năng thanh toán, phải chịu cưỡng chế, tái cấu trúc hoặc các thủ tục tương tự;
 - (v) Công Ty được yêu cầu làm như vậy để tuân thủ các yêu cầu về pháp lý, quy định, giám sát, hoặc quản lý rủi ro;
 - (vi) thông báo trước là không thể thực hiện được một cách hợp lý hoặc bị cấm; hoặc
 - (vii) bất kỳ trường hợp nào khác phát sinh mà, theo ý kiến hợp lý của Công Ty, làm tăng rủi ro về tín dụng, hoạt động, pháp lý hoặc danh tiếng của Công Ty.
- (b) Việc tạm ngừng không làm phát sinh bất kỳ quyền phục hồi nào. Bất kỳ việc kích hoạt lại Dịch Vụ nào sẽ do Công Ty quyết định riêng và tuân theo các điều kiện mà Công Ty có thể xác định, bao gồm việc cập nhật lại việc thẩm định, đánh giá rủi ro và kiểm tra tuân thủ.
- (c) Khi có bất kỳ yêu cầu kích hoạt lại nào được Bên Cho Vay tạo ra, Công Ty bảo lưu mọi quyền được đánh giá lại tính đủ điều kiện của Bên Cho Vay đối với Dịch Vụ theo quyết định riêng của mình, và được từ chối yêu cầu đó hoặc chấp nhận yêu cầu đó trên cơ sở có điều kiện (bao gồm nhưng không giới hạn ở việc hoàn thành thỏa đáng các bước xác minh bổ sung, phí áp dụng, hoặc các điều khoản thương mại khác), mà không có nghĩa vụ phải khôi phục các điều khoản thương mại của Dịch Vụ hoặc Yêu Cầu Khoản Vay tiềm năng đã áp dụng cho Bên Cho Vay trước ngày tạm ngừng.
- (d) Công Ty sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất, chi phí hoặc thiệt hại nào mà Bên Cho Vay phải gánh chịu phát sinh từ hoặc liên quan đến bất kỳ việc tạm ngừng, không tái kích hoạt hoặc điều chỉnh các điều khoản thương mại của Dịch Vụ.

13.3 Chấm dứt

- (a) Bộ Điều Khoản này sẽ chỉ được Công Ty chấm dứt ngay lập tức thông qua việc gửi thông báo bằng văn bản cho Bên Cho Vay, bao gồm cả trong trường hợp:
- (i) Bên Cho Vay không đáp ứng Tiêu Chí Đủ Điều Kiện;
 - (ii) Bên Cho Vay vi phạm Pháp Luật Áp Dụng, Bộ Điều Khoản này, Bộ Điều Khoản Của Nền Tảng, Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay hoặc Hợp Đồng Vay;
 - (iii) tạm ngừng hoặc chấm dứt Tài Khoản của Bên Cho Vay vì bất kỳ lý do gì, bao gồm cả trường hợp Tài Khoản nghi ngờ bị xâm phạm hoặc bị truy cập trái phép;
 - (iv) có bất kỳ yêu cầu nào của các Cơ Quan Chính Phủ có liên quan;
 - (v) Bên Cho Vay mất khả năng thanh toán, không có khả năng thanh toán các khoản nợ khi đến hạn, tham gia vào các thủ tục phá sản, thanh lý, tổ chức lại, quản lý

hoặc các thủ tục tương tự, có người quản tài viên hoặc cán bộ tương tự được chỉ định đối với tài sản của mình, hoặc phải chịu bất kỳ sự kiện tương tự nào; hoặc

- (vi) trong trường hợp Bên Cho Vay là pháp nhân, Bên Cho Vay bị giải thể hoặc bắt đầu thủ tục giải thể;
 - (vii) trong trường hợp Bên Cho Vay là thể nhân, Bên Cho Vay đã chết hoặc mất năng lực hành vi.
- (b) Bất kể việc chấm dứt Bộ Điều Khoản này vì bất kỳ lý do gì, Bên Cho Vay thừa nhận và đồng ý rằng các nghĩa vụ sau đây của Bên Cho Vay sẽ vẫn tồn tại sau khi chấm dứt Bộ Điều Khoản này:
- (i) tất cả các Hợp Đồng Vay và giao dịch về Khoản Vay được thực hiện bởi Bên Cho Vay trước ngày chấm dứt đó có hiệu lực sẽ vẫn có hiệu lực, có thể thực thi và sẽ nợ ngay lập tức hoặc tiếp tục nợ theo Bộ Điều Khoản này và các Hợp Đồng Vay tương ứng;
 - (ii) Công Ty sẽ có quyền tiếp tục nhận bất kỳ khoản thanh toán nào khác đến hạn theo Bộ Điều Khoản này và/hoặc hành động thay mặt Bên Cho Vay theo Bộ Điều Khoản này, bao gồm bằng cách gửi lời nhắc thanh toán và thực hiện các cơ chế thu hồi nợ thay mặt cho Bên Cho Vay như được quy định trong Bộ Điều Khoản này; và
 - (iii) việc chấm dứt đó sẽ không cấu thành việc từ bỏ, chấm dứt hoặc giải phóng bất kỳ quyền, lợi ích bảo đảm, bảo lãnh hoặc biện pháp khắc phục nào của Công Ty.
- (c) Trong trường hợp xảy ra việc chấm dứt quyền truy cập của Bên Cho Vay vào Nền Tảng và/hoặc việc chấm dứt bất kỳ Khoản Vay nào do Bên Cho Vay qua đời hoặc mất năng lực hành vi, tất cả các quyền, các khoản nợ và nghĩa vụ của Bên Cho Vay phát sinh theo Bộ Điều Khoản này và bất kỳ Hợp Đồng Vay nào (bao gồm cả các Đợt Hoàn Trả) sẽ cấu thành quyền, nợ và nghĩa vụ thuộc về di sản của Bên Cho Vay.

13.4 Việc tạm ngừng hoặc chấm dứt Bộ Điều Khoản này sẽ không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền và biện pháp khắc phục nào tích lũy trước khi tạm ngừng hoặc chấm dứt, hoặc đến hiệu lực và khả năng thực thi liên tục của bất kỳ điều khoản nào mà, về bản chất, được dự liệu tồn tại sau khi chấm dứt.

14. CHUYỂN GIAO QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ; CHUYỂN NHƯỢNG

- 14.1 Bên Cho Vay không có quyền chuyển giao hoặc chuyển nhượng các quyền và nghĩa vụ của Bên Cho Vay trong đây dưới bất kỳ hình thức nào, dù là một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ bên nào mà không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công Ty. Mọi nỗ lực làm như vậy sẽ bị vô hiệu ngay lập tức.
- 14.2 Công Ty có quyền, vào bất cứ lúc nào, chuyển giao, bán hoặc chuyển nhượng toàn bộ hoặc bất kỳ phần nào của các quyền, lợi ích và nghĩa vụ của Công Ty theo Bộ Điều Khoản này cho bất kỳ bên thứ ba nào mà không cần bất kỳ sự đồng ý nào của Bên Cho Vay.
- 14.3 Trong trường hợp Công Ty chuyển nhượng hoặc chuyển giao quyền, lợi ích và/hoặc nghĩa vụ của mình theo Bộ Điều Khoản này cho bên thứ ba theo Điều 14.2, Bên Cho Vay sẽ bị ràng buộc phải

hoàn thành và thực hiện nghĩa vụ của mình đối với bên nhận chuyển giao hoặc bên nhận chuyển nhượng.

15. THUẾ VÀ CÁC CHI PHÍ KHÁC

- 15.1 Tất cả các khoản phí và các khoản tiền khác phải thanh toán theo Bộ Điều Khoản này đều chưa bao gồm các loại thuế (bao gồm nhưng không giới hạn ở thuế bán hàng, thuế giá trị gia tăng, thuế hàng hóa và dịch vụ, thuế khấu trừ tại nguồn, thuế kinh doanh, thuế trực thu, thuế gián thu và các loại thuế, khoản thu tương tự khác). Các khoản phí phải được thanh toán mà không bị khấu trừ hay trừ đi bất kỳ khoản thuế nào. Nếu Pháp Luật Áp Dụng có yêu cầu khấu trừ hoặc giữ lại từ khoản thanh toán được thực hiện theo Bộ Điều Khoản này, thì số tiền mà Bên Cho Vay phải thanh toán sẽ được tăng lên ở mức cần thiết để bảo đảm rằng, sau khi thực hiện việc khấu trừ hoặc giữ lại đó, Công Ty vẫn nhận được số tiền tương đương với số tiền mà Công Ty lẽ ra đã nhận được nếu không có việc khấu trừ hoặc giữ lại như vậy. Các bên sẽ hợp tác để tuân thủ đầy đủ các yêu cầu áp dụng về hồ sơ và đăng ký nhằm giảm thiểu mức thuế khấu trừ tại nguồn bị ấn định trong phạm vi pháp luật cho phép.
- 15.2 Bất kỳ chi phí nào khác mà Bên Cho Vay và/hoặc Công Ty phải chịu trong quá trình chuẩn bị và thực hiện Bộ Điều Khoản này sẽ do Bên tương ứng đó chịu.

16. THÔNG BÁO VÀ TRAO ĐỔI

- 16.1 Bất kỳ trao đổi nào được thực hiện theo hoặc liên quan đến Bộ Điều Khoản này sẽ được thực hiện bằng văn bản và trừ khi có quy định khác, có thể được thực hiện bằng thư hoặc thư điện tử (email).
- 16.2 Công Ty sẽ cung cấp thông báo cho Bên Cho Vay theo Bộ Điều Khoản này thông qua Nền Tảng và/hoặc địa chỉ thư điện tử (email) hoặc số điện thoại di động của Người Đại Diện Được Ủy Quyền, như được Bên Cho Vay cung cấp. Các thông báo này được coi là đã nhận được khi truyền thành công, trừ trường hợp có quy định khác.

17. SỬA ĐỔI VÀ THAY ĐỔI THỎA THUẬN VÀ/HOẶC DỊCH VỤ

- 17.1 Công Ty có thể sửa đổi bất kỳ điều khoản nào của Bộ Điều Khoản này tùy từng thời điểm theo quyết định riêng của mình. Công Ty sẽ sử dụng các nỗ lực hợp lý về mặt thương mại để thông báo chung cho Bên Cho Vay về bất kỳ thay đổi quan trọng nào đối với Bộ Điều Khoản này, chẳng hạn như thông qua thông báo trên Nền Tảng.
- 17.2 Công Ty bảo lưu toàn quyền quyết định thay đổi, sửa đổi, vô hiệu hóa, tạm ngừng hoặc ngừng tất cả hoặc bất kỳ phần nào của Dịch Vụ, tạm thời hoặc vĩnh viễn, vào bất kỳ lúc nào và với thông báo và vì bất kỳ lý do gì, phù hợp với Pháp Luật Áp Dụng, với điều kiện là mọi thay đổi đối với các điều khoản hoặc điều kiện của Dịch Vụ trong đây sẽ được cung cấp cho Bên Cho Vay.
- 17.3 Khi Công Ty thông báo cho Bên Cho Vay theo quy định tại Điều 17 này, việc Bên Cho Vay tiếp tục sử dụng Dịch Vụ sẽ được coi là sự chấp nhận không thể hủy ngang đối với các sửa đổi được nêu trong thông báo đó, các sửa đổi này sẽ được coi là đã được bao gồm trong Bộ Điều Khoản này bằng cách tham chiếu mà không cần bất kỳ hành động nào khác của một trong hai Bên.

18. LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ THẨM QUYỀN TÀI PHÁN

- 18.1 Bộ Điều Khoản này sẽ tuân theo, được điều chỉnh bởi và được giải thích theo pháp luật Việt Nam.

- 18.2 Trong trường hợp có bất kỳ tranh chấp nào giữa Công Ty và Bên Cho Vay, hoặc giữa Bên Vay và Bên Cho Vay, Bên Cho Vay thừa nhận rằng bằng sao kê tài khoản điện tử do Công Ty tạo thông qua Nền Tảng và được cung cấp cho Bên Cho Vay sẽ là bằng chứng kết luận về số tiền đến hạn và còn nợ Bên Cho Vay. Tài liệu này là ràng buộc cho mọi mục đích, bao gồm cả trong các thủ tục pháp lý, trừ trường hợp có sai sót rõ ràng và hiển nhiên trong việc hạch toán các khoản tiền được nêu trong đó. Bên Cho Vay đồng ý rằng hồ sơ điện tử của Nền Tảng về sao kê tài khoản sẽ được chấp nhận và thực thi trong bất kỳ thủ tục pháp lý nào liên quan đến nghĩa vụ của Bên Vay và quyền của Bên Cho Vay theo Bộ Điều Khoản này.
- 18.3 Bất kỳ tranh chấp nào khác phát sinh từ hoặc liên quan đến Bộ Điều Khoản này, bao gồm bất kỳ vấn đề nào liên quan đến sự tồn tại, hiệu lực hoặc chấm dứt của Bộ Điều Khoản này, sẽ được chuyển đến và giải quyết cuối cùng bằng trọng tài do Trung Tâm Trọng Tài Quốc Tế Việt Nam (VIAC) quản lý theo Quy Tắc Tổ Tụng Trọng Tài của VIAC (Quy Tắc Trọng Tài VIAC) có hiệu lực tại thời điểm tương ứng, các quy tắc này được coi là được bao hàm trong Điều này thông qua việc dẫn chiếu. Địa điểm trọng tài sẽ là Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Hội Đồng Trọng Tài sẽ bao gồm một trọng tài viên duy nhất do Công Ty chỉ định. Ngôn ngữ của trọng tài sẽ là tiếng Việt.
- 18.4 Không có nội dung nào trong Điều này được coi là hạn chế quyền của Công Ty trong việc xin áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời từ bất kỳ tòa án có thẩm quyền nào và các bên theo đây đồng ý một cách minh thị việc tuân theo thẩm quyền của các tòa án đó.

19. HỖ TRỢ KHÁCH HÀNG

- 19.1 Theo Pháp Luật Áp Dụng, Bên Cho Vay có quyền gửi khiếu nại, thắc mắc và yêu cầu của mình với Công Ty liên quan đến Dịch Vụ hoặc bất kỳ Khoản Vay nào bằng cách (a) gửi yêu cầu trên Nền Tảng và/hoặc (b) sử dụng chức năng Trò Chuyện Trực Tuyến trên Nền Tảng để nói chuyện với nhân viên hỗ trợ khách hàng trong giờ làm việc.

20. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- 20.1 Bộ Điều Khoản này hoặc bất kỳ phần bổ sung nào ở dạng điện tử trên Nền Tảng, dù là một hoặc nhiều bản sao, sẽ có hiệu lực pháp lý tương tự theo Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 và các Pháp Luật Áp Dụng khác. Bộ Điều Khoản này hoặc bất kỳ phần bổ sung nào cho Bộ Điều Khoản sẽ được lưu trên máy chủ được chỉ định của Công Ty cho mục đích kiểm tra và lưu trữ. Các bên thừa nhận hiệu lực pháp lý và tính toàn vẹn của bản sao điện tử của Bộ Điều Khoản này. Các bên đồng ý rằng trong trường hợp có xung đột, giải thích của Công Ty và phiên bản của Bộ Điều Khoản này được lưu trong máy chủ của Công Ty sẽ được ưu tiên áp dụng.
- 20.2 Các điều khoản được quy định trong Bộ Điều Khoản này và bất kỳ thỏa thuận và chính sách nào được bao gồm hoặc đề cập trong Bộ Điều Khoản này cấu thành toàn bộ thỏa thuận và hiểu biết của các bên liên quan đến Dịch Vụ và thay thế bất kỳ thỏa thuận hoặc hiểu biết nào trước đó giữa các bên liên quan đến chủ đề đó. Trong trường hợp có bất kỳ xung đột hoặc mâu thuẫn nào giữa các quy định của Bộ Điều Khoản này và Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay hoặc Bộ Điều Khoản Của Nền Tảng, thứ tự sau sẽ được áp dụng: (a) Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay; (b) Bộ Điều Khoản này và (c) Bộ Điều Khoản Của Nền Tảng.
- 20.3 Nếu bất kỳ (các) điều khoản nào trong Bộ Điều Khoản này trở nên bất hợp pháp hoặc không thể thi hành hoặc không hợp lệ hoặc bị tuyên bố vô hiệu do các quy định của chính phủ hoặc phán quyết của bất kỳ tòa án có thẩm quyền nào, vấn đề đó sẽ không ảnh hưởng đến hiệu lực của các

điều khoản khác trong Bộ Điều Khoản này và các điều khoản khác đó sẽ vẫn có hiệu lực, ràng buộc và có thể thực thi theo quy định trong Bộ Điều Khoản này.

- 20.4 Không có sự không thực hiện, thiếu sót hoặc chậm trễ nào của Công Ty tại bất kỳ thời điểm nào trong việc yêu cầu thực hiện bất kỳ điều khoản nào hoặc thực hiện bất kỳ quyền, quyền hạn hoặc biện pháp khắc phục nào của Công Ty theo đây sẽ gây phương hại hoặc ảnh hưởng đến quyền của Công Ty trong việc thực thi hoặc thực hiện các điều khoản, quyền, quyền hạn hoặc biện pháp khắc phục đó vào một thời điểm sau này trừ khi quyền, quyền hạn hoặc biện pháp khắc phục đó được Công Ty từ bỏ một cách cụ thể bằng văn bản.
- 20.5 Một cá nhân hoặc tổ chức không phải là một bên của Bộ Điều Khoản này không có quyền thực thi bất kỳ điều khoản nào của Bộ Điều Khoản này, bất kể cá nhân hoặc tổ chức đó đã được xác định bằng tên, là thành viên của một nhóm hoặc thỏa mãn một mô tả cụ thể nào. Để tránh nhầm lẫn, không có nội dung nào trong điều khoản này sẽ ảnh hưởng đến quyền của bất kỳ người nhận chuyển giao hoặc người nhận chuyển nhượng được phép nào của Bộ Điều Khoản này.

21. CHỮ KÝ ĐIỆN TỬ VÀ KÝ KẾT

- 21.1 Bên Cho Vay thừa nhận, hiểu và đồng ý rằng Bộ Điều Khoản này được coi như đã được Bên Cho Vay chấp nhận bằng phương thức điện tử như một thỏa thuận ràng buộc và có thể thực thi theo Pháp Luật Áp Dụng và các quy định điều chỉnh giao dịch điện tử tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Bằng cách sử dụng Dịch Vụ, Bên Cho Vay: (a) xác nhận sự chấp thuận và chấp nhận bị ràng buộc về mặt pháp lý trong mối quan hệ hợp đồng với Công Ty theo Bộ Điều Khoản này; và (b) khẳng định tính chính xác và trung thực của tất cả thông tin có trong Bộ Điều Khoản này.
- 21.2 Bằng cách sử dụng Dịch Vụ để phản hồi Yêu Cầu Khoản Vay qua Nền Tảng, Bên Cho Vay / Người Đại Diện Được Ủy Quyền của Bên Cho Vay qua đây ủy quyền rõ ràng và không thể hủy ngang cho Công Ty tạo và dán chữ ký điện tử của Bên Cho Vay / Người Đại Diện Được Ủy Quyền của Bên Cho Vay nhằm mục đích ký kết Hợp Đồng Vay thay mặt cho Bên Cho Vay, theo đề nghị của Bên Cho Vay tới Bên Vay đối với một Khoản Vay, và sự chấp nhận của Bên Vay đối với Đề nghị cho vay đó.
- 21.3 Bên Cho Vay / Người Đại Diện Được Ủy Quyền của Bên Cho Vay cũng thừa nhận và đồng ý rằng việc dán chữ ký đó sẽ cấu thành chữ ký điện tử hợp lệ cho mọi mục đích pháp lý. Ủy quyền được cấp theo đây bao gồm tất cả các hành động cần thiết để tạo và áp dụng chữ ký điện tử của Bên Cho Vay / Người Đại Diện Được Ủy Quyền của Bên Cho Vay theo Pháp Luật Áp Dụng.
- 21.4 Bộ Điều Khoản này và tất cả các thỏa thuận và tài liệu hỗ trợ (bao gồm Bộ Điều Khoản Của Nền Tảng, Bộ Điều Khoản Dịch Vụ và Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay được áp dụng mới nhất) sẽ được lưu trữ trên các máy chủ được chỉ định của Công Ty cho mục đích kiểm tra và lưu trữ. Các bên thừa nhận hiệu lực pháp lý và tính toàn vẹn của bản sao điện tử của Bộ Điều Khoản được áp dụng mới nhất như được lưu trữ. Các bên đồng ý rằng trong trường hợp có xung đột, giải thích của Công Ty và phiên bản áp dụng mới nhất của Bộ Điều Khoản này được lưu trên máy chủ của Công Ty sẽ được ưu tiên áp dụng.

Phụ lục A
Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay dành cho Bên Vay

Bộ Điều Khoản Sản phẩm BNPL dành cho Bên Vay

1. Mục Đích của Khoản Vay:	Khoản vay tiêu dùng cho phép Bên Vay mua hàng hóa và/hoặc dịch vụ từ các thương nhân và nền tảng thương mại điện tử tham gia (" Thương Nhân / Nền Tảng Thương Mại Điện Tử ") với cơ chế thanh toán trả chậm trong một khoảng thời gian nhất định.
2. Thời hạn Hiệu lực của Yêu Cầu Khoản Vay:	24 giờ kể từ thời điểm Yêu Cầu Khoản Vay được gửi trên Nền Tảng
3. Các Lựa Chọn Thời Hạn Cho Vay:	1 / 3 / 6 / 9 / 12 / 18 / 24 tháng
4. Phí Vay:	Lãi Suất: Tối đa 1,65%/tháng trên số tiền Khoản Vay (lãi suất danh nghĩa) Phí chậm trả: 30.000 VND cho mỗi Hóa Đơn quá hạn
5. Phí Nền Tảng:	Tối đa 3,30%/tháng trên số tiền Khoản Vay. Phí Nền Tảng sẽ được Bên Vay thanh toán cho Công Ty đồng thời với thời điểm Bên Vay thực hiện thanh toán từng Khoản Trả Theo Kỳ theo mỗi Hóa Đơn.
6. (Các) Phương Thức Giải Ngân:	Giải ngân trực tiếp tới Thương Nhân / Nền Tảng Thương Mại Điện Tử
7. Ngày Đến Hạn:	Đối với mỗi Hóa Đơn, Ngày Đến Hạn sẽ là ngày dương lịch thứ 10 của tháng dương lịch liền kề sau tháng phát hành Hóa Đơn đó
8. (Các) Phương Thức Hoàn Trả được Chấp thuận:	Như được nêu tại Nền Tảng và được Bên Vay lựa chọn.
9. Số Tiền Đợt Hoàn Trả Tối Thiểu:	6.000 VND, hoặc tổng số tiền theo Hóa Đơn, tùy thuộc khoản nào thấp hơn
10. Điều khoản bổ sung:	1. <u>Phát hành Hóa Đơn cho Đợt Hoàn Trả</u> (a) Các Khoản Trả Theo Kỳ đến hạn thanh toán trong một tháng nhất định với mỗi Khoản Vay sẽ được tổng hợp vào một hóa đơn hàng tháng ("Hóa Đơn"), và sẽ được phát hành cho Bên Vay vào ngày 24 dương lịch của mỗi tháng thông qua Nền Tảng. (b) Mỗi Hóa Đơn sẽ liệt kê toàn bộ các Khoản Trả Theo Kỳ mà Bên Vay phải thanh toán trong cùng kỳ theo Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay này. 2. <u>Hoàn tiền</u> (a) Mọi khoản hoàn tiền do Bên Vay khởi xướng liên quan đến (các) sản phẩm được mua từ Thương Nhân bằng Sản Phẩm Vay BNPL này sẽ tuân theo và được xử lý phù hợp với chính sách hoàn tiền áp dụng đối với giao dịch mua đó. Bên Vay xác nhận rằng mình chịu trách nhiệm

	đối với vai trò của mình trong quy trình hoàn tiền, và Công Ty cũng như Bên Cho Vay không có nghĩa vụ liên hệ với hoặc yêu cầu hoàn tiền từ Thương Nhân / Nền Tảng Thương Mại Điện Tử thay mặt cho Bên Vay. (b) Sau khi yêu cầu hoàn tiền được Thương Nhân / Nền Tảng Thương Mại Điện Tử xác nhận hợp lệ, số tiền hoàn trả sẽ được Thương Nhân / Nền Tảng Thương Mại Điện Tử chuyển cho Công Ty. Số tiền hoàn trả này sẽ được áp dụng để thanh toán Khoản Vay của Bên Vay theo cùng cách thức mà Công Ty xử lý các Khoản Trả Nợ Trước Hạn cho Bên Cho Vay theo Điều Khoản Bên Vay. (c) Tùy thuộc vào thời điểm yêu cầu hoàn tiền được xác nhận hợp lệ, Hóa Đơn của Bên Vay và các Khoản Trả Theo Kỳ còn phải thanh toán có thể được điều chỉnh tương ứng để phản ánh khoản hoàn tiền đó.
--	---

Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay Tiền Mặt dành cho Bên Vay

1. Mục Đích của Khoản Vay:	Khoản vay tiêu dùng cho các chi tiêu cá nhân của Bên Vay
2. Thời hạn Hiệu lực của Yêu Cầu Khoản Vay:	24 giờ kể từ thời điểm Yêu Cầu Khoản Vay được gửi trên Nền Tảng
3. Các Lựa Chọn Thời Hạn Cho Vay:	2 / 3 / 6 / 9 / 12 / 18 / 24 tháng
4. Phí Vay:	• Lãi Suất: Tối đa 1,65%/tháng trên số tiền Khoản Vay (lãi suất danh nghĩa) • Phí chậm trả: 10% mỗi năm, tính toán với tham chiếu đến khoản tiền chậm trả trên cơ sở hàng ngày
5. Phí Nền Tảng:	• Tối đa 3,3%/tháng trên số tiền Khoản Vay. • Phí Nền Tảng sẽ được Bên Vay thanh toán cho Công Ty đồng thời với thời điểm Bên Vay thực hiện thanh toán từng Khoản Trả Theo Kỳ.
6. (Các) Phương Thức Giải Ngân:	Như có sẵn trên Nền Tảng vào từng thời điểm, và được Bên Vay lựa chọn trên Nền Tảng theo mỗi Yêu Cầu Khoản Vay
7. Ngày Đến Hạn:	Ngày Đến Hạn của mỗi Khoản Trả Theo Kỳ sẽ là ngày trong mỗi tháng dương lịch có cùng số thứ tự với ngày của Khoản Vay tương ứng, với điều kiện là nếu tháng dương lịch không có ngày đó, thì Ngày Đến Hạn sẽ là ngày cuối cùng của tháng dương lịch đó. Ví dụ: • Nếu Khoản Vay được phát sinh vào ngày 1 tháng 3, thì Khoản Trả Theo Kỳ đầu tiên sẽ đến hạn vào ngày 1 tháng 4. • Nếu Khoản Vay được phát sinh vào ngày 31 tháng 1, thì Khoản Trả Theo Kỳ đầu tiên sẽ đến hạn vào ngày 28 tháng 2.
8. (Các) Phương Thức Hoàn Trả được Chấp thuận:	Như được nêu tại Nền Tảng và được Bên Vay lựa chọn.
9. Số Tiền Đợt Hoàn Trả Tối Thiểu:	6.000 VND, hoặc tổng số tiền của Khoản Trả Theo Kỳ, tùy thuộc khoản nào thấp hơn
10. Điều khoản bổ sung:	-

Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay cho Thương nhân dành cho Bên Vay

1. Mục Đích của Khoản Vay:	Cho Bên Vay là những người kinh doanh nhỏ tiếp cận nguồn vốn phục vụ nhu cầu hoạt động kinh doanh hàng ngày của họ
2. Thời hạn Hiệu lực của Yêu Cầu Khoản Vay:	24 giờ kể từ thời điểm Yêu Cầu Khoản Vay được gửi trên Nền Tảng
3. Các Lựa Chọn Thời Hạn Cho Vay:	2 / 3 / 6 / 9 / 12 / 18 / 24 tháng
4. Phí Vay:	• Lãi Suất: Tối đa 1,5%/tháng trên số tiền Khoản Vay (lãi suất danh nghĩa) • Phí chậm trả: 10% mỗi năm, tính toán với tham chiếu đến khoản tiền chậm trả trên cơ sở hàng ngày
5. Phí Nền Tảng cho Bên Vay:	Tối đa 3,3%/tháng trên số tiền Khoản Vay Phí Nền Tảng sẽ được Bên Vay thanh toán cho Công Ty đồng thời với thời điểm Bên Vay thực hiện thanh toán từng Khoản Trả Theo Kỳ.
6. (Các) Phương Thức Giải Ngân:	Như có sẵn trên Nền Tảng vào từng thời điểm, và được Bên Vay lựa chọn trên Nền Tảng theo mỗi Yêu Cầu Khoản Vay
7. Ngày Đến Hạn:	Ngày Đến Hạn của mỗi Đợt Trả Nợ sẽ là ngày trong mỗi tháng dương lịch có cùng số thứ tự với ngày của Khoản Vay tương ứng, với điều kiện là nếu tháng dương lịch không có ngày đó, thì Ngày Đến Hạn sẽ là ngày cuối cùng của tháng dương lịch đó. Ví dụ: • Nếu Khoản Vay được phát sinh vào ngày 1 tháng 3, thì Đợt Trả Nợ đầu tiên sẽ đến hạn vào ngày 1 tháng 4. • Nếu Khoản Vay được phát sinh vào ngày 31 tháng 1, thì Đợt Trả Nợ đầu tiên sẽ đến hạn vào ngày 28 tháng 2.
8. (Các) Phương Thức Hoàn Trả được Chấp thuận:	Như được nêu tại Nền Tảng và được Bên Vay lựa chọn.
9. Số Tiền Đợt Hoàn Trả Tối Thiểu:	6.000 VND, hoặc tổng số tiền của Đợt Trả Nợ, tùy thuộc khoản nào thấp hơn
10. Điều khoản bổ sung:	-

Phụ Lục B
Mẫu Hợp Đồng Vay

Hợp Đồng Vay (“**Hợp Đồng**”) này được ký vào Ngày Hiệu Lực, giữa

- 1) Cá nhân được xác định là “**Bên Vay**” tại Khoản 2 Điều 1 (“**Bên Vay**”); và
- 2) Bên được xác định là “**Bên Cho Vay**” tại Khoản 3 Điều 1 (“**Bên Cho Vay**”)

Bên Cho Vay và Bên Vay sau đây được gọi chung là “**Các Bên**” hoặc gọi riêng rẽ là “**Bên**”.

BỐI CẢNH:

- (A) Công ty vận hành dịch vụ cho vay ngang hàng nhằm kết nối các bên vay và bên cho vay tiềm năng (“**Dịch Vụ**”) thông qua Nền Tảng, phù hợp với cơ chế thử nghiệm pháp lý theo Nghị định số 94/2025/NĐ-CP.
- (B) Như một phần của Dịch Vụ, Bên Vay và Bên Cho Vay đã được khớp thành công để Bên Cho Vay cấp Khoản Vay cho Bên Vay, và Các Bên nay mong muốn giao kết Hợp Đồng này để ghi nhận giao dịch Cho vay theo các điều khoản được quy định tại đây.

NAY CÁC BÊN THỎA THUẬN NHƯ SAU:

1. CHI TIẾT THỎA THUẬN

KHOẢN	CHI TIẾT
1. Ngày Hiệu Lực của Hợp Đồng	[•]
2. Bên Vay	Tên: [•] Số định danh: [•] Địa chỉ: [•]
3. Bên Cho Vay	Tên: [•] Số định danh/Số đăng ký: [•] Địa chỉ: [•]
4. Sản Phẩm Vay	[•]
5. Mục Đích	[•]
6. Khoản Vay	[•]
7. Thời Hạn Cho Vay	[•]
8. Lãi Suất	[•]
9. Tổng Khoản Trả Theo Kỳ	[•]
10. Ngày Đến Hạn	[•]
11. Phí Vay	[•]

2. ĐỊNH NGHĨA

2.1 Trừ khi ngữ cảnh yêu cầu khác đi, các cụm từ dưới đây sẽ có ý nghĩa như sau tại Hợp Đồng này:

“**Tài Khoản**” có nghĩa là tài khoản hợp lệ của mỗi Người Dùng trên Nền Tảng;

“Pháp Luật Áp Dụng” đề cập đến bất kỳ luật, pháp lệnh, nghị định, thông tư, quyết định, nghị quyết, quy định, lệnh, phán quyết được ban hành bởi bất kỳ cơ quan chính phủ hoặc tòa án nào tại Việt Nam;

“Bộ Điều Khoản Bên Vay” có nghĩa là Bộ Điều Khoản Bên Vay áp dụng cho Bên Vay cho việc sử dụng Dịch Vụ;

“Công Ty” có nghĩa là Công ty Cổ phần Interloan, đơn vị vận hành Nền Tảng nơi Dịch Vụ được cung cấp;

“Hạn Mức Tín Dụng” có nghĩa là, liên quan đến từng Sản Phẩm Vay, hạn mức tín dụng sẽ xác định giá trị tối đa của tất cả các Khoản Vay mà Bên Vay có thể đủ điều kiện nhận được từ một Bên Cho Vay tại từng thời điểm theo Sản Phẩm Vay đó. Hạn Mức Tín Dụng sẽ được xác định bởi Công Ty như một phần của Dịch Vụ, và sẽ được áp dụng một cách tự động;

“Phương Thức Giải Ngân” có nghĩa là Các Nhà Cung Cấp Bên Thứ Ba được Công Ty chỉ định để thực hiện các khoản giải ngân Khoản Vay từ Bên Cho Vay cho Bên Vay, có thể bao gồm các ngân hàng, các nhà cung cấp dịch vụ thanh toán trung gian, và các nhà điều hành ví điện tử;

“Ngày Đến Hạn” có nghĩa là ngày đến hạn cho mỗi Khoản Trả Theo Kỳ, như được quy định tại Khoản 9 Điều 1;

“Cơ Quan Chính Phủ” có nghĩa là bất kỳ cơ quan chính phủ, hoặc cơ quan quản lý, cơ quan hành chính, tiền tệ, tài chính hoặc tư pháp, bất kỳ sở, ban, cơ quan chính quyền, tòa án, cơ quan hoặc sản giao dịch chứng khoán hoặc cơ quan thuế, hoặc bất kỳ cơ quan nào có quyền thực hiện quyền hành pháp hoặc quyền thuộc bất kỳ bản chất nào, hoặc bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức nào khác trong phạm vi mà các quy tắc, các quy định, tiêu chuẩn, yêu cầu, thủ tục, lệnh của cơ quan hoặc tổ chức khác đó có hiệu lực của Pháp Luật Áp Dụng;

“Khoản Trả Theo Kỳ” có nghĩa là số tiền mà Bên Vay phải trả cho Bên Cho Vay để hoàn trả một Khoản Vay, sẽ được xác định bằng cách chia tổng số tiền của Khoản Vay và Lãi Suất áp dụng cho Thời Hạn Cho Vay, và cộng thêm bất kỳ khoản Phí Vay được áp dụng nào;

“Lãi Suất” có nghĩa là số tiền lãi trên số tiền gốc của Khoản Vay mà Bên Vay phải trả cho Bên Cho Vay, được tích lũy từ ngày giải ngân và phải trả vào (các) Ngày Đến Hạn đã được thỏa thuận cho mỗi Khoản Trả Theo Kỳ như được quy định tại các Hợp Đồng Vay;

“Bộ Điều Khoản Bên Cho Vay” có nghĩa là Bộ Điều Khoản Bên Cho Vay được áp dụng cho Bên Cho Vay để sử dụng Dịch Vụ;

“Khoản Vay” có nghĩa số tiền mà Bên Vay vay từ Bên Cho Vay được ghi nhận trong Hợp Đồng như một phần của Dịch Vụ, căn cứ theo một Yêu Cầu Khoản Vay được khớp thành công, như được quy định tại Khoản 6 của Điều 1;

“Phí Vay” có nghĩa là bất kỳ khoản phí nào mà Bên Vay có thể phải trả cho Bên Cho Vay trong quá trình nhận Khoản Vay từ Bên Cho Vay (bao gồm nhưng không giới hạn ở phí trả chậm, phí trả trước hạn, phí hạn mức tín dụng dự phòng, phí cam kết, phí sắp xếp và bất kỳ khoản phí nào khác được Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam quy định tại từng thời điểm) nhưng không bao gồm Lãi Suất, như được quy định trong mỗi Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay tương ứng;

“Thời Hạn Cho Vay” có nghĩa, đối với một Khoản Vay, là thời hạn của Khoản Vay đó như được quy định tại Khoản 7 của Điều 1, bắt đầu từ ngày giải ngân của Khoản Vay đó;

“Sản Phẩm Vay” có nghĩa là loại Khoản Vay mà Bên Vay đang nhận được từ Bên Cho Vay liên quan đến Dịch Vụ, như được mô tả trong Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay, được áp dụng cho Sản Phẩm Vay đó;

“Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay” có nghĩa là các điều khoản áp dụng cho từng Sản Phẩm Vay tương ứng mà theo đó Bên Vay dự định nhận Khoản Vay, như được cung cấp và có thể được sửa đổi và cập nhật vào từng thời điểm, phiên bản áp dụng mới nhất có thể được tìm thấy trên Nền Tảng;

“Yêu Cầu Khoản Vay” có nghĩa là yêu cầu của Bên Vay đối với Khoản Vay theo một Sản Phẩm Vay được gửi cho các Bên Cho Vay tiềm năng thông qua Nền Tảng, trong đó sẽ nêu rõ các mức Lãi Suất dự kiến áp dụng và bất kỳ Phí Vay và Phí Nền Tảng có liên quan nào;

“Dữ Liệu Cá Nhân” có nghĩa là, liên quan đến Bên Vay, bất kỳ dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm nào theo Luật Bảo vệ Dữ Liệu Cá Nhân (LBVDLCN) (Luật số 91/2025/QH15) và Nghị định số 356/2025/NĐ-CP, chẳng hạn như tên, tuổi, ảnh, dấu vân tay, dữ liệu sinh trắc học khác (ví dụ nhận dạng khuôn mặt và nhận dạng giọng nói), số điện thoại di động, dữ liệu sử dụng điện thoại di động, dữ liệu sử dụng thiết bị di động, chi tiết về việc làm, thu nhập, dữ liệu tài chính, hồ sơ tài chính, tình trạng tín dụng, lịch sử thanh toán khoản vay và các thông tin khác liên quan đến Bên Vay như có thể được yêu cầu vào từng thời điểm;

“Nền Tảng” có nghĩa là nền tảng công nghệ trung gian do Công Ty vận hành, qua đó các Bên Vay và các Bên Cho Vay tiềm năng có thể truy cập Dịch Vụ, và bao gồm bất kỳ nền tảng, ứng dụng, cổng thông tin, trang thông tin điện tử và/hoặc phương tiện nào khác từ các bên khác hợp tác với Công Ty để cung cấp cho khách hàng của họ quyền truy cập vào Dịch Vụ;

“Bộ Điều Khoản Của Nền Tảng” có nghĩa là Bộ Điều Khoản Bên Vay, Bộ Điều Khoản Bên Cho Vay, Bộ Điều Khoản Dịch Vụ và các chính sách khác trên Nền Tảng, như được sửa đổi và cập nhật vào từng thời điểm, các phiên bản áp dụng mới nhất có thể được tìm thấy trên Nền Tảng và được coi là bao gồm và là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng này;

“Chính Sách Quyền Riêng Tư” có nghĩa là chính sách quyền riêng tư của Công Ty, như được sửa đổi và cập nhật vào từng thời điểm, phiên bản mới nhất có thể được tìm thấy trên Nền Tảng;

“Mục Đích” có nghĩa là mục đích mà Bên Vay nhận Khoản Vay, như được quy định tại Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay tương ứng áp dụng cho Khoản Vay đó;

“Khoản Phải Trả” có nghĩa là tổng số tiền mà Bên Vay phải trả để hoàn trả một Khoản Vay, bao gồm cả số tiền của Khoản Vay và Lãi Suất và bất kỳ khoản Phí Vay nào có thể được áp dụng vào từng thời điểm;

“Đợt Hoàn Trả” có nghĩa là việc thanh toán của Bên Vay cho Bên Cho Vay đối với các khoản tiền đến hạn theo Hợp Đồng này liên quan đến một Khoản Vay, bao gồm số tiền của Khoản Vay, Lãi Suất, và Phí Vay áp dụng nếu có, được thực hiện theo định kỳ dưới hình thức các khoản trả theo kỳ, với khoảng thời gian và tần suất thanh toán được xác định phù hợp với Thời Hạn Vay;

“**Các Phương Thức Hoàn Trả**” có nghĩa là các phương thức thanh toán được Công ty chấp nhận và cung cấp trên Nền Tảng, thông qua các ngân hàng hoặc các nhà cung cấp dịch vụ thanh toán bên thứ ba do Công ty chỉ định, nhằm hỗ trợ việc thanh toán từ Bên Vay cho Bên Cho Vay;

“**Cơ Chế Thử Nghiệm**” nghĩa là cơ chế thử nghiệm pháp lý theo Nghị Định số 94/2025/ND-CP;

“**Bộ Điều Khoản Dịch Vụ**” có nghĩa là các điều khoản và điều kiện tương ứng điều chỉnh quyền truy cập của một Người Dùng vào Dịch Vụ và Nền Tảng, như được sửa đổi và cập nhật vào từng thời điểm, phiên bản áp dụng mới nhất có thể được tìm thấy trên Nền Tảng;

“**Các Nhà Cung Cấp Bên Thứ Ba**” có nghĩa là các nhà cung cấp dịch vụ bên thứ ba được Công Ty ủy quyền và thuê để thực hiện một số dịch vụ nhất định để hỗ trợ Dịch Vụ; và

“**Người Dùng**” có nghĩa là bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào truy cập hoặc sử dụng Nền Tảng, bao gồm, Bên Vay và/hoặc Bên Cho Vay, tùy từng trường hợp.

2.2 Trong Hợp Đồng này, các tiêu đề, các tiêu đề in đậm và từ ngữ in đậm chỉ nhằm mục đích thuận tiện và không ảnh hưởng đến việc giải thích Bộ Điều Khoản này, trừ khi ngữ cảnh yêu cầu khác:

- (a) các từ số ít bao gồm số nhiều và ngược lại;
- (b) các từ có giống bao gồm bất kỳ giống nào;
- (c) các từ loại và các dạng ngữ pháp khác của một từ hoặc cụm từ được định nghĩa trong Hợp Đồng này có ý nghĩa tương ứng;
- (d) một cụm từ chỉ một thể nhân bao gồm bất kỳ công ty, công ty hợp danh, liên doanh, hiệp hội hoặc cơ quan doanh nghiệp nào khác và bất kỳ cơ quan chính phủ nào;
- (e) tham chiếu đến bất kỳ điều gì (bao gồm, nhưng không giới hạn, bất kỳ quyền nào) bao gồm một phần của điều đó, nhưng không có nội dung nào trong Điều khoản này ngụ ý rằng việc thực hiện một phần nghĩa vụ cấu thành việc thực hiện nghĩa vụ;
- (f) tham chiếu đến một điều, khoản, đoạn, bên hoặc Phụ lục là tham chiếu đến một điều, khoản, đoạn, bên, hoặc Phụ lục của Hợp Đồng này và tham chiếu đến Hợp Đồng này bao gồm tham chiếu tới bất kỳ điều, khoản, đoạn, bên hoặc Phụ lục nào;
- (g) tham chiếu đến một đạo luật, nghị định, quy định, công bố, pháp lệnh hoặc quy chế bao gồm tất cả các đạo luật, quy định, công bố, pháp lệnh hoặc quy chế sửa đổi, hợp nhất hoặc thay thế tài liệu đó, và tham chiếu đến một đạo luật bao gồm tất cả các nghị định, quy định, công bố, pháp lệnh và quy chế được ban hành theo đạo luật đó;
- (h) tham chiếu đến một tài liệu bao gồm tất cả các sửa đổi hoặc bổ sung, hoặc thay thế hoặc ký mới tài liệu đó; và
- (i) tham chiếu đến một Bên bao gồm những người kế nhiệm và những người được chuyển nhượng được phép của Bên đó.

3. KHOẢN VAY VÀ GIẢI NGÂN

- 3.1 Như là một phần của Dịch Vụ, Bên Vay đã gửi một Yêu Cầu Khoản Vay để đề nghị một Khoản Vay, và Bên Cho Vay đã đưa ra đề nghị cấp vốn cho Khoản Vay đó thông qua Nền Tảng, phù hợp với các điều khoản của Hợp Đồng này và Bộ Điều Khoản Dịch Vụ. Các Bên thừa nhận và đồng ý rằng đề nghị đó đã được Bên Vay chấp nhận phù hợp với Bộ Điều Khoản Dịch Vụ.
- 3.2 Chi tiết về Khoản Vay do Bên Cho Vay cấp cho Bên Vay theo Hợp Đồng này (bao gồm Lãi Suất phải trả, Thời Hạn Cho Vay và Ngày Đến Hạn) được quy định tại Điều 1.
- 3.3 Số tiền của Khoản Vay sẽ được Bên Cho Vay giải ngân cho Bên Vay thông qua Nền Tảng, phù hợp với (các) Phương Thức Giải Ngân được quy định tại Bộ Điều Khoản Sản Phẩm Vay có liên quan.
- 3.4 Để đáp lại việc được cấp Khoản Vay, Bên Vay sẽ cần phải thanh toán cho Bên Cho Vay Lãi Suất và Phí Vay, mỗi khoản được tham chiếu đến số tiền của Khoản Vay. Mức Lãi Suất và Phí Vay tương ứng, cũng như thời điểm thanh toán Lãi Suất và Phí Vay tương ứng được quy định tại Điều 1.
- 3.5 Tất cả Phí Vay mà Bên Vay phải trả cho Bên Cho Vay chưa bao gồm các loại thuế, bao gồm cả thuế giá trị gia tăng. Mỗi Bên sẽ tuân thủ các nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế tương ứng của mình theo pháp luật thuế được áp dụng. Mỗi Bên sẽ tự chịu trách nhiệm đối với các khoản thuế thu nhập của mình theo các quy định về thuế của Việt Nam. Nếu Bên Vay được yêu cầu theo pháp luật áp dụng phải khấu trừ thuế thu nhập, và/hoặc bất kỳ loại thuế nào tương tự, từ bất kỳ khoản lãi suất nào phải trả cho Bên Cho Vay, Bên Vay sẽ có quyền thực hiện việc khấu trừ đó và nộp số tiền đã khấu trừ cho cơ quan có thẩm quyền.
- 3.6 Các Bên thừa nhận và đồng ý rằng Công Ty chỉ vận hành với tư cách là một nền tảng công nghệ trung gian hỗ trợ Dịch Vụ. Công Ty không phải là bên cho vay, bên bảo lãnh, hay bên bảo hiểm, và không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với khả năng tín dụng của Bên Vay, việc thực hiện hay việc hoàn trả Khoản Vay, hoặc bất kỳ vi phạm nào của bất kỳ Bên nào. Khoản Vay được xác lập trực tiếp giữa Bên Vay và Bên Cho Vay, và tất cả các quyền và nghĩa vụ liên quan đến Khoản Vay thuộc về duy nhất Bên Vay và Bên Cho Vay, trên cơ sở tuân thủ Pháp Luật Áp Dụng.

4. HOÀN TRẢ

- 4.1 Khoản Phải Trả đối với mỗi Khoản Vay sẽ được Bên Vay hoàn trả cho Bên Cho Vay theo các Khoản Trả Theo Kỳ bằng nhau trên cơ sở hàng tháng vào mỗi tháng trong Thời Hạn Cho Vay vào hoặc trước Ngày Đến Hạn tương ứng của mỗi Khoản Trả Theo Kỳ. Ngày Đến Hạn tương ứng của mỗi Khoản Trả Theo Kỳ được quy định tại Điều 1. Trong trường hợp Khoản Phải Trả không thể được chia đều dựa trên Thời Hạn Cho Vay, mọi điều chỉnh làm tròn sẽ được phản ánh trong số tiền của Khoản Trả Theo Kỳ cuối cùng.
- 4.2 Mọi Đợt Hoàn Trả sẽ chỉ được thực hiện thông qua Các Phương Thức Hoàn Trả được cung cấp trên Nền Tảng. Nếu bất kỳ khoản thanh toán nào nhận được không đủ để chi trả cho tất cả các khoản đến hạn và phải trả theo Hợp Đồng này, khoản thanh toán đó sẽ được áp dụng cho các khoản đến hạn của kỳ hoàn trả chưa thanh toán sớm nhất theo thứ tự ưu tiên sau đây: (i) Phí Vay, (ii) Lãi Suất, và (iii) số tiền Khoản Vay gốc. Bất kể mọi quy định mâu thuẫn nào trong Hợp Đồng này, nếu Pháp Luật Áp Dụng hoặc bất kỳ chỉ thị, lệnh hoặc yêu cầu nào của Cơ Quan Chính Phủ quy định một thứ tự bắt buộc đối với việc áp dụng các khoản thanh toán, thứ tự bắt buộc đó sẽ được điều chỉnh và ưu tiên áp dụng trong phạm vi có bất kỳ sự không thống nhất nào với Điều 4.2 này.

- 4.3 Trong phạm vi Pháp Luật Áp Dụng cho phép, Bên Vay chịu rủi ro đối với bất kỳ sự chậm trễ hoặc không thực hiện bất kỳ việc thanh toán nào đối với Đợt Hoàn Trả cho Bên Cho Vay do bất kỳ sự kiện hoặc hoàn cảnh nào, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc đóng cửa, không hoạt động, hoặc trục trặc của Các Phương Thức Hoàn Trả.
- 4.4 Các Bên thừa nhận và đồng ý rằng bất kỳ khoản thanh toán nào được thực hiện cho Đợt Hoàn Trả hoặc để thanh toán Phí Nền Tảng mà không thông qua Các Phương Thức Hoàn Trả được ủy quyền được chỉ định trên Nền Tảng, hoặc không có xác nhận hoặc chấp thuận của Bên Cho Vay hoặc Công Ty (bao gồm cả các khoản thanh toán được thực hiện trực tiếp cho Bên Cho Vay bên ngoài Nền Tảng) sẽ hoàn toàn do Bên Vay tự chịu rủi ro và Bên Vay sẽ chịu trách nhiệm đầy đủ và duy nhất đối với các giao dịch đó. Theo quy định của Bộ Điều Khoản Bên Cho Vay, Bên Cho Vay sẽ không coi các giao dịch đó là một Đợt Hoàn Trả hoặc là sự giải trừ các nghĩa vụ của Bên Vay trong việc thực hiện Đợt Hoàn Trả theo Hợp Đồng Vay có liên quan này.
- 4.5 Bên Vay thừa nhận và đồng ý rằng bất kỳ việc tạm ngừng, xóa hoặc chấm dứt Tài Khoản của Bên Vay hoặc quyền truy cập hoặc sử dụng Nền Tảng của Bên Vay vì bất kỳ lý do gì sẽ không ảnh hưởng đến nghĩa vụ của Bên Vay trong việc thực hiện thanh toán cho Bên Cho Vay đối với Khoản Phải Trả.
- 4.6 Tùy thuộc vào Điều 4.7, Bên Vay có quyền thanh toán một Đợt Hoàn Trả trước Ngày Đến Hạn của một Khoản Trả Theo Kỳ tương ứng ("**Khoản Trả Nợ Trước Hạn**"). Trong trường hợp có Khoản Trả Nợ Trước Hạn, Bên Vay vẫn phải thanh toán khoản Lãi Suất tương ứng trên phần Khoản Vay gốc là đối tượng của Khoản Trả Nợ Trước Hạn. Nếu Bên Vay chọn chỉ trả một phần Khoản Trả Nợ Trước Hạn, Bên Vay sẽ phải tiếp tục hoàn trả phần còn lại của Khoản Vay và Lãi Suất phát sinh cho đến Ngày Đến Hạn của mỗi Khoản Trả Theo Kỳ. Bên Vay sẽ không phải chịu khoản phí bổ sung đối với bất kỳ Khoản Trả Nợ Trước Hạn nào.
- 4.7 Nếu bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào cho một Khoản Trả Theo Kỳ bị quá hạn (dù là toàn bộ hay một phần), thì:
- (a) Phí Vay bổ sung (bao gồm phí trả chậm và tiền phạt) có thể được tự động áp dụng cho Bên Vay liên quan đến phần chưa thanh toán và bị quá hạn của Khoản Trả Theo Kỳ, và sẽ được cộng vào Khoản Phải Trả của Bên Vay; và
 - (b) Bên Cho Vay sẽ tuân thủ theo đúng quy định tại Bộ Điều Khoản Bên Cho Vay, sẽ có quyền yêu cầu Công Ty thực hiện bất kỳ hành động nào mà Công Ty cho là phù hợp (cho dù tự mình hoặc thông qua Các Nhà Cung Cấp Bên Thứ Ba), để liên hệ với Bên Vay và/hoặc người liên hệ do Bên Vay chỉ định bằng việc thông báo trên Nền Tảng, tin nhắn SMS, email, cuộc gọi thoại hoặc bằng cách đến gặp Bên Vay theo địa chỉ cư trú đã cung cấp của họ, trong phạm vi các hướng dẫn được phép theo Pháp Luật Áp Dụng.

5. CAM ĐOAN, BẢO ĐẢM VÀ CAM KẾT

5.1 Mỗi Bên cam đoan và bảo đảm rằng:

- (a) Bên đó có tất cả các sự cho phép, phê duyệt, chấp thuận, giấy phép và/hoặc miễn trừ cần thiết có thể được yêu cầu để nhận hoặc cấp Khoản Vay theo Hợp Đồng này (tùy từng trường hợp);
- (b) Bên đó không bị phá sản, và không có bất kỳ sự nhận biết nào về bất kỳ sự kiện và/hoặc hoàn cảnh nào có thể dẫn đến việc phá sản trong suốt Thời Hạn Cho Vay;

- (c) Bên đó không liên quan đến bất kỳ vụ việc hoặc tranh chấp nào, và không có bất kỳ vụ kiện hoặc cuộc điều tra nào bởi bất kỳ cơ quan, tổ chức hoặc cơ quan quản lý nhà nước hoặc bất kỳ bên nào khác đang được giải quyết hoặc sắp bị khởi kiện;
- (d) Bên đó không vi phạm nghĩa vụ hoặc bị các bên thứ ba khác tuyên bố là vi phạm nghĩa vụ;
- (e) việc giao kết và thực hiện, và các giao dịch được dự liệu bởi Hợp Đồng này không và sẽ không mâu thuẫn với:
 - (i) bất kỳ luật hoặc quy định nào áp dụng cho Bên đó;
 - (ii) bất kỳ quyết định, phán quyết nào của bất kỳ tòa án hoặc cơ quan nhà nước nào; hoặc
 - (iii) bất kỳ sự thu xếp, thỏa thuận hoặc văn kiện nào có tính ràng buộc đối với Bên đó hoặc bất kỳ tài sản nào của mình; hoặc cấu thành một sự kiện vi phạm hoặc sự kiện chấm dứt (cho dù được mô tả dưới bất kỳ hình thức nào) theo bất kỳ sự thu xếp, thỏa thuận hoặc văn kiện nào như vậy;
- (f) kể từ thời điểm gửi Yêu Cầu Khoản Vay, và cung cấp Cam Kết Cho Vay tương ứng, không có thay đổi bất lợi trọng yếu nào trong tình trạng tài chính của Bên đó hoặc các điều kiện khác mà sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng của Bên đó trong việc thực hiện các nghĩa vụ tương ứng của mình theo Hợp Đồng này.

5.2 Bên Vay cam đoan, cam kết và đồng ý rằng:

- (a) Số tiền Khoản Vay được vay theo Hợp Đồng này sẽ chỉ được sử dụng cho Mục Đích;
- (b) Bên Vay sẽ thanh toán đầy đủ tất cả các nghĩa vụ thanh toán phát sinh từ hoặc là kết quả của Hợp Đồng;
- (c) Bên Vay sẽ luôn tuân thủ tất cả Pháp Luật Áp Dụng và Bộ Điều Khoản Dịch Vụ; và
- (d) Bên Vay có quyền gửi yêu cầu cho Công Ty thông qua Nền Tảng để nhận được một bản không bị che thông tin của Hợp Đồng này, trong phạm vi cần thiết theo Pháp Luật Áp Dụng hoặc để thực hiện các quyền của mình theo Hợp Đồng này, với điều kiện luôn là Bên Vay sẽ không chủ động liên hệ với Bên Cho Vay trừ khi đã được Công Ty cho phép rõ ràng bằng văn bản theo đúng quy định tại Bộ Điều Khoản Bên Vay.

5.3 Bên Vay cam đoan, cam kết và đồng ý rằng:

- (a) các khoản tiền được cung cấp cho Bên Vay như một phần của Khoản Vay có nguồn gốc hợp pháp và đúng pháp luật, tuân thủ đầy đủ Pháp Luật Áp Dụng;
- (b) Bên Cho Vay sẽ luôn tuân thủ mọi Pháp Luật Áp Dụng và Bộ Điều Khoản Dịch Vụ; và
- (c) Bên Cho Vay có quyền gửi yêu cầu cho Công Ty thông qua Nền Tảng để nhận bản không bị che thông tin của Hợp Đồng này, trong phạm vi cần thiết theo Pháp Luật Áp Dụng hoặc để thực hiện các quyền của mình theo Hợp Đồng này, với điều kiện luôn là Bên Cho

Vay sẽ không chủ động liên hệ với Bên Vay trừ khi đã được Công Ty cho phép rõ ràng bằng văn bản theo đúng quy định tại Bộ Điều Khoản Bên Cho Vay.

6. QUYỀN RIÊNG TƯ

- 6.1 Mỗi Bên theo đây xác nhận rằng mình đã đọc, hiểu và thừa nhận các quy định của Chính Sách Quyền Riêng Tư trên Nền Tảng và bất kỳ chính sách nào khác liên quan đến bảo mật dữ liệu mà Nền Tảng cung cấp và thông báo cho Các Bên tùy từng thời điểm; những chính sách này sẽ điều chỉnh việc xử lý bất kỳ dữ liệu cá nhân nào của Bên kia bởi mỗi Bên.

7. CHẤM DỨT

- 7.1 Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ Ngày Hiệu Lực và sẽ tiếp tục duy trì hiệu lực áp dụng cho đến thời điểm được chấm dứt theo đúng quy định tại Điều 7.2 dưới đây.

- 7.2 Hợp Đồng này sẽ chỉ được chấm dứt trong các trường hợp sau:

- (a) tự động, khi đã hoàn trả đầy đủ và không thể hủy bỏ tất cả các khoản tiền còn nợ theo Khoản Vay, bao gồm cả Lãi Suất cộng dồn, Phí Vay và bất kỳ chi phí cũng như số tiền nào khác đã đến hạn và phải thanh toán bởi Bên Vay cho Bên Cho Vay theo Hợp Đồng này;
- (b) khi xảy ra một Sự Kiện Vi Phạm (được chứng minh bằng một thông báo bằng văn bản do Công Ty cung cấp cho cả hai Bên). Cho mục đích của Điều này, các sự kiện sau đây sẽ cấu thành một “**Sự Kiện Vi Phạm**”:
 - (i) Bên Vay không thanh toán hoặc Bên Cho Vay không nhận được từ Bên Vay khoản thanh toán đầy đủ cho một Khoản Trả Theo Kỳ vào Ngày Đến Hạn tương ứng;
 - (ii) nếu một cam đoan, chứng chỉ, tuyên bố, tài liệu hoặc thông tin được đưa ra hoặc được coi là đã đưa ra bởi bất kỳ Bên nào liên quan đến Hợp Đồng này (bao gồm cả bất kỳ thông tin nào về một Bên đã được cung cấp cho Bên kia thông qua Công Ty), hoặc bất kỳ tài liệu nào khác được chuyển giao bởi hoặc thay mặt cho một Bên theo hoặc liên quan đến Hợp Đồng này là không chính xác hoặc gây nhầm lẫn, hoặc được chứng minh là không chính xác hoặc gây nhầm lẫn tại thời điểm được đưa ra hoặc được coi là đã đưa ra, hoặc được chứng minh là giả mạo, sai sự thật hoặc không phù hợp với tình trạng thực tế đối với bất kỳ vấn đề nào có thể được xem xét một cách hợp lý là quan trọng;
 - (iii) việc bất kỳ Bên nào thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của mình hoặc thực hiện bất kỳ quyền nào của mình theo Hợp Đồng này là hoặc trở thành bất hợp pháp, hoặc bất kỳ nghĩa vụ nào của bất kỳ Bên nào theo Hợp Đồng này không còn hợp pháp, có giá trị, ràng buộc hoặc có thể thi hành được;
 - (iv) nếu Bên Vay không có khả năng, trở nên không có khả năng, hoặc được giả định hoặc được coi là không có khả năng hoặc thừa nhận việc không có khả năng thanh toán các khoản nợ của mình khi đến hạn, tạm ngừng thực hiện việc thanh toán bất kỳ khoản nợ nào của mình vì lý do khó khăn tài chính thực tế hoặc dự kiến, bắt đầu đàm phán với một hoặc nhiều chủ nợ của mình (hoặc bất kỳ nhóm chủ nợ nào) nhằm mục đích cơ cấu lại bất kỳ khoản nợ nào của mình;

- (v) nếu Bên Vay bị, trở nên hoặc bị tuyên bố phá sản hoặc mất khả năng thanh toán, hoặc đồng ý với việc chỉ định một quản tài viên, người giám sát, người can thiệp hoặc người tiếp nhận quản lý tài sản đối với mình hoặc đối với tài sản của mình, hoặc bất kỳ quản tài viên, người giám sát, người can thiệp hoặc người tiếp nhận quản lý tài sản nào như vậy được chỉ định, hoặc bất kỳ sự sắp xếp hoặc thỏa hiệp nào với các chủ nợ, hoặc các thủ tục phá sản (hoặc các thủ tục có mục đích hoặc hiệu lực tương tự) được tiến hành bởi hoặc chống lại Bên Vay;
- (vi) nếu Bên Vay chết hoặc không còn năng lực hành vi dân sự;
- (vii) nếu Bên Vay liên quan đến một vụ việc tại tòa án và/hoặc toàn bộ hoặc một phần tài sản của Bên Vay (nếu có) bị kê biên bởi một cơ quan có thẩm quyền hoặc bởi các bên khác;
- (viii) nếu bất kỳ thủ tục tố tụng, vụ kiện hoặc biện pháp pháp lý nào được tiến hành chống lại Bên Vay;
- (ix) nếu có bất kỳ sự kiện hoặc hoàn cảnh nào khác phát sinh mà theo quan điểm của Công Ty sẽ ngăn cản bất kỳ Bên nào thực hiện hoặc tuân thủ các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này một cách hợp lệ và kịp thời;
- (x) Bên Vay vi phạm Bộ Điều Khoản Bên Vay, hoặc Bên Cho Vay vi phạm Bộ Điều Khoản Bên Cho Vay; hoặc
- (xi) nếu việc chấm dứt đó được yêu cầu theo đúng quy định tại Pháp Luật Áp Dụng hoặc bởi bất kỳ Cơ Quan Chính Phủ nào có thẩm quyền đối với Công Ty, Bên Vay hoặc Bên Cho Vay.

7.3 Khi chấm dứt Hợp Đồng này theo đúng quy định tại Điều 7.2(b):

- (a) tất cả các Khoản Phải Trả còn nợ sẽ ngay lập tức đến hạn và phải được thanh toán; và
- (b) Bên Cho Vay sẽ có quyền, theo đúng quy định tại Bộ Điều Khoản Bên Cho Vay, ngay lập tức yêu cầu Bên Vay (hoặc di sản của Bên Vay) hoàn trả Khoản Phải Trả còn nợ tại thời điểm đó bất kể Thời Hạn Cho Vay và/hoặc bất kỳ Ngày Đến Hạn nào của các Khoản Trả Theo Kỳ trong tương lai được quy định khác trong Hợp Đồng này, và thực hiện bất kỳ hành động nào có thể là cần thiết một cách hợp lý để thực thi các quyền của mình theo Hợp Đồng này, với điều kiện luôn là bất kỳ yêu cầu hoặc hành động nào như vậy sẽ chỉ do Công Ty thực hiện thay mặt cho Bên Cho Vay.

7.4 Trong trường hợp việc chấm dứt quyền truy cập của Bên Vay vào Nền Tảng và/hoặc các Dịch Vụ phát sinh từ việc Bên Vay đó chết hoặc mất năng lực hành vi dân sự, tất cả các khoản nợ và nghĩa vụ của Bên Vay phát sinh theo Hợp Đồng này (bao gồm cả nghĩa vụ liên quan đến việc hoàn trả Khoản Vay) sẽ cấu thành các khoản nợ và nghĩa vụ của (những) người thừa kế của Bên Vay.

7.5 Việc tạm dừng hoặc chấm dứt Hợp Đồng này sẽ không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền và biện pháp khắc phục nào đã phát sinh trước khi tạm dừng hoặc chấm dứt, hoặc tính hiệu lực và khả năng thi hành tiếp tục của bất kỳ điều khoản nào mà theo bản chất của chúng, có mục đích tiếp tục tồn tại sau khi chấm dứt.

8. CHUYỂN NHƯỢNG

- 8.1 Mỗi Bên sẽ không được quyền chuyển giao hoặc chuyển nhượng các quyền và nghĩa vụ của mình theo đây dưới bất kỳ hình thức và vì bất kỳ lý do nào, cho dù là một phần hay toàn bộ cho bất kỳ bên nào mà không có sự chấp thuận trước bằng văn bản từ Công Ty. Mọi nỗ lực thực hiện việc đó sẽ ngay lập tức bị vô hiệu.

9. SỬA ĐỔI HOẶC TỪ BỎ

- 9.1 Không Bên nào được sửa đổi hoặc từ bỏ bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng này, trừ khi có sự chấp thuận và thừa nhận trước bằng văn bản của Công Ty gửi cho cả hai Bên. Mọi nỗ lực sửa đổi hoặc từ bỏ như vậy sẽ tự động bị vô hiệu.

10. LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ THẨM QUYỀN TÀI PHÁN

- 10.1 Hợp Đồng này sẽ tuân theo, được điều chỉnh bởi và được giải thích theo pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, bao gồm các quy định do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoặc bất kỳ Cơ Quan Chính Phủ nào khác có thẩm quyền giám sát Công Ty ban hành.
- 10.2 Trong trường hợp có bất kỳ tranh chấp nào giữa Bên Vay và Bên Cho Vay, Bên Vay thừa nhận rằng bảng sao kê tài khoản điện tử do Công Ty tạo thông qua Nền Tảng và được cung cấp cho các Vay sẽ là bằng chứng kết luận về số tiền đến hạn và còn nợ Bên Cho Vay. Tài liệu này là ràng buộc cho mọi mục đích, bao gồm cả trong các thủ tục pháp lý, trừ trường hợp có sai sót rõ ràng và hiển nhiên trong việc hạch toán các khoản tiền được nêu trong đó. Mỗi Bên đồng ý rằng hồ sơ điện tử của Nền Tảng về sao kê tài khoản sẽ được chấp nhận và thực thi trong bất kỳ thủ tục pháp lý nào liên quan đến nghĩa vụ của mỗi Bên và quyền của mỗi Bên theo Hợp Đồng này.
- 10.3 Bất kỳ tranh chấp nào khác phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng này, bao gồm bất kỳ vấn đề nào liên quan đến sự tồn tại, hiệu lực hoặc chấm dứt của Hợp Đồng này, sẽ được chuyển đến và giải quyết cuối cùng bằng trọng tài do Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) quản lý theo Quy tắc Tổ tụng Trọng tài của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (Quy Tắc Trọng Tài VIAC) có hiệu lực tại thời điểm tương ứng, các quy tắc này được coi là được bao hàm trong Điều này thông qua việc dẫn chiếu. Địa điểm trọng tài sẽ là Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Hội đồng Trọng tài sẽ bao gồm một trọng tài viên duy nhất do Công Ty và Các Bên chỉ định. Ngôn ngữ của trọng tài sẽ là tiếng Việt.

11. THỰC THI BỞI CÔNG TY

- 11.1 Bên Vay thừa nhận và đồng ý rằng như một phần của Dịch Vụ của Nền Tảng, Khoản Vay được hỗ trợ thực hiện bởi Công Ty với tư cách thay mặt cho Bên Cho Vay. Bên Cho Vay theo đây chỉ định một cách không hủy ngang việc Công Ty hành động nhân danh chính mình và, khi cần thiết, nhân danh và thay mặt cho Bên Cho Vay, để thực thi tất cả các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này chống lại Bên Vay, theo toàn quyền quyết định của Công Ty.
- 11.2 Bên Vay đồng ý rằng Công Ty được ủy quyền thực hiện các hành động đó theo toàn quyền quyết định của mình khi có bất kỳ hành vi vi phạm nào của Bên Vay đối với Hợp Đồng này, và Bên Cho Vay sẽ không bắt buộc phải thực hiện hành động riêng lẻ. Công Ty sẽ có toàn quyền nhận tất cả các Đợt Hoàn Trả, phát hành biên lai và giải tỏa các nghĩa vụ của Bên Vay thay mặt cho Bên Cho Vay.

12. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- 12.1 Hợp Đồng này hoặc bất kỳ phần bổ sung nào ở dạng điện tử trên Nền Tảng, dù là một hoặc nhiều bản sao, sẽ có hiệu lực pháp lý tương tự theo Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 và các Pháp Luật Áp Dụng khác. Hợp Đồng này hoặc bất kỳ phần bổ sung nào cho Hợp Đồng sẽ được lưu trên máy chủ được chỉ định của Công Ty cho mục đích kiểm tra và lưu trữ. Các Bên thừa nhận hiệu lực pháp lý và tính toàn vẹn của bản sao điện tử của Hợp Đồng này. Các Bên đồng ý rằng trong trường hợp có xung đột, giải thích của Công Ty và phiên bản của Hợp Đồng này được lưu trong máy chủ của Công Ty sẽ được ưu tiên áp dụng.
- 12.2 Các điều khoản được quy định trong Hợp Đồng này và bất kỳ thỏa thuận và chính sách nào được bao gồm hoặc đề cập trong Hợp Đồng này cấu thành toàn bộ thỏa thuận và hiểu biết của các bên liên quan đến Khoản Vay và thay thế bất kỳ thỏa thuận hoặc hiểu biết nào trước đó giữa Các Bên liên quan đến đối tượng của thỏa thuận.
- 12.3 Nếu bất kỳ (các) điều khoản nào trong Hợp Đồng này trở nên bất hợp pháp hoặc không thể thi hành hoặc không hợp lệ hoặc bị tuyên bố vô hiệu do các quy định của chính phủ hoặc phán quyết của bất kỳ tòa án có thẩm quyền nào, vấn đề đó sẽ không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản khác trong Hợp Đồng này và các điều khoản khác đó sẽ vẫn có hiệu lực, ràng buộc và có thể thực thi theo quy định trong Hợp Đồng này.
- 12.4 Việc Bên Cho Vay (hoặc Công Ty, hành động thay mặt cho Bên Cho Vay) không thực hiện, thiếu sót hoặc chậm trễ nào tại bất kỳ thời điểm hoặc các thời điểm nào trong việc yêu cầu thực hiện bất kỳ điều khoản nào hoặc thực hiện bất kỳ quyền, quyền hạn hoặc biện pháp khắc phục nào của Bên Cho Vay theo đây sẽ không làm phương hại hoặc ảnh hưởng đến quyền của bên đó trong việc thực thi hoặc thực hiện các quyền, quyền hạn hoặc biện pháp khắc phục đó.
- 12.5 Tùy thuộc vào quy định tại Điều 11, một cá nhân hoặc tổ chức không phải là một Bên của Hợp Đồng này sẽ không có quyền thực thi bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng này, bất kể cá nhân hoặc tổ chức đó có được xác định đích danh, là thành viên của một nhóm hay đáp ứng một mô tả cụ thể nào đó hay không.

ĐỂ LÀM BẰNG, Các Bên theo đây đã thực hiện việc ký kết Hợp Đồng này.

BÊN CHO VAY

BÊN VAY
